

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Năm học 2023 - 2024

(Thực hiện quy định công khai theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT)

I. THÔNG TIN CHUNG

Trường trung học cơ sở Nguyễn Văn Tố tọa lạc tại số 140 Tam Đảo, Phường 14, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

Điện thoại: 028.3863.8281 - 028.3863.8280

Email: ea10.nguyenvanto@hcm.edu.vn

Website: <https://thcsnguyenvanto.hcm.edu.vn>

Quá trình thành lập và phát triển:

Trường THCS Nguyễn Văn Tố là cơ sở giáo dục phổ thông của hệ thống giáo dục quốc dân. Là đơn vị sự nghiệp công lập, thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của cơ quan tham mưu trực tiếp với Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 10 về xây dựng kế hoạch phát triển giáo dục ngắn hạn, trung hạn, dài hạn cũng như là công tác nâng cao chất lượng dạy và học của đơn vị.

Trường có tư cách pháp nhân, có tài khoản và có con dấu riêng. Trường được thành lập theo quyết định số 681/QĐ-UBND, ngày 02 tháng 02 năm 1999 của Chủ tịch ủy ban nhân dân Quận 10 tại địa chỉ số 42A Nguyễn Lâm, Phường 6, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh. Năm 2017 trường được xây mới và tọa lạc tại số 140 Tam Đảo, Phường 14, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh quy mô diện tích 10.000 m² gồm 01 trệt, 01 sảnh lửng, 05 tầng. Khuôn viên trường mở, xanh, sạch, đẹp, an toàn.

Trường đang tiếp tục thực hiện mô hình trường tiên tiến, hội nhập quốc tế (theo Quyết định 07/2022/QĐ-UBND ngày 18/3/2022). Năm học 2023 – 2024 trường có các hình thức dạy học gồm: Lớp tích hợp EMG - Đề án “Dạy và học các môn Toán, Khoa học và Tiếng Anh tích hợp Khung chương trình Quốc gia Anh và Việt Nam” khối 6 có 3 lớp, khối 7,8,9 mỗi khối 2 lớp (tổng cộng 09 lớp), 30 lớp còn lại là lớp tăng cường tiếng Anh. Khối 6,7,8 đang học sách giáo khoa mới theo chương trình giáo dục phổ thông 2018, Khối 9 đang học sách giáo khoa mới theo chương trình giáo dục 2006 Về ngoại ngữ, học sinh được học Tiếng Anh với giáo viên Việt Nam, Tiếng Anh với giáo viên nước ngoài; khối 6,7 năm học 2023-2024 học thêm môn ngoại ngữ tự chọn là tiếng Pháp. Ngoài ra học sinh học các môn kỹ năng

sống (KNS), giáo dục STEM, tiết học thư viện, các môn tự chọn Văn-Thể-Mỹ...

Nhà trường thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác nhau theo quy định của pháp luật giảng dạy và giáo dục học sinh cấp trung học cơ sở theo chức năng, nhiệm vụ được phân công, tạo nguồn nhân lực để phân luồng lao động, bồi dưỡng nhân tài và nâng cao dân trí cho xã hội, phục vụ cho sự nghiệp công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước.

Năm học 2023 - 2024 là năm học tiếp tục thực hiện Kế hoạch hành động của ngành Giáo dục triển khai Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; triển khai Luật Giáo dục do Quốc Hội thông qua. Thực hiện các chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ GDĐT về nhiệm vụ năm học 2023 - 2024; tiếp tục thực hiện Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh theo Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Nhà trường chú trọng nề nếp, kỷ cương và chất lượng, hiệu quả giáo dục; chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm của công dân đối với xã hội, cộng đồng của học sinh; nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên nhằm nâng cao chất lượng giáo dục và đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông.

Trường Trung học cơ sở Nguyễn Văn Tố tiếp tục duy trì và phát huy các tiêu chí đã đạt, trường đã được công nhận trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 (theo Quyết định số 3427/QĐ-UBND ngày 18 tháng 9 năm 2020 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh) và được cấp giấy chứng nhận trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3 (theo Quyết định số 1785-42/QĐ-GDĐT-KTKĐCLGD ngày 27 tháng 8 năm 2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh).

Trường đang tiếp tục thực hiện mô hình trường tiên tiến, hội nhập quốc tế (theo Quyết định số 4990-QĐ-UBND ngày 02/11/2023 Quyết định công nhận Trường Trung học cơ sở Nguyễn Văn Tố, Quận 10 là Trường thực hiện chương trình chất lượng cao “Trường tiên tiến, hội nhập quốc tế”).

II. ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN; SỐ LIỆU HỌC SINH

1. Số liệu cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên thời điểm tháng 09 năm 2024

	Tổng số	Nữ	Dân tộc	Trình độ đào tạo			Ghi chú
				Chưa đạt chuẩn	Đạt chuẩn	Trên chuẩn	
Hiệu trưởng	01	00	00	00	01	01	
Phó hiệu trưởng	02	02	00	00	02	01	01 PHT đang học Cao học

Giáo viên	63	44	03	00	63	12	07 Giáo viên đang học Cao học
Nhân viên	03	03	00	00	03	01	
Hợp đồng	16	08	00	10	06	00	
Cộng	85	57	03	10	75	15	

2. Số liệu của 05 năm gần đây

TT	Số liệu	Năm học 2019 - 2020	Năm học 2020 - 2021	Năm học 2021 - 2022	Năm học 2022 - 2023	Năm học 2023 - 2024
1	Tổng số giáo viên	57	64	63	61	65
2	Tổng số giáo viên dạy giỏi cấp huyện và tương đương	06	24	19	16	22
3	Tổng số giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh trở lên	00	00	00	00	00
4	Tỷ lệ giáo viên/ lớp	57/37 1,5%	64/40 1,6%	63/39 1,6%	61/39 1,5%	65/39 1,6%
5	Tỷ lệ giáo viên/ học sinh	57/1067 0,05%	64/1121 0,06%	63/1073 0,06%	61/1138 0,05%	65/1193 0,05%

3. Số liệu học sinh

TT	Số liệu	Năm học 2019 - 2020	Năm học 2020 - 2021	Năm học 2021 - 2022	Năm học 2022 - 2023	Năm học 2023 - 2024
1	Tổng số học sinh	1067	1121	1073	1138	1193
	- Nữ	600	649	633	662	687
	- Dân tộc thiểu số	53	61	60	45	56
	- Khối 6	286	279	225	340	347
	- Khối 7	305	285	276	236	346
	- Khối 8	262	301	278	280	232
	- Khối 9	214	256	294	282	268
2	Tổng số tuyển sinh mới	286	279	225	340	347
3	Học 2 buổi/ngày	1067	1121	1073	1138	1193
4	Bán trú	998	1055	941	1060	1088
5	Nội trú	00	00	00	00	00
6	Bình quân số học sinh/lớp	29	28	28	29	31
7	Số lượng và tỉ lệ % đi học đúng theo độ tuổi	1067	1121	1073	1138	1193
	- Nữ	600	649	633	662	687
	- Dân tộc thiểu số	53	61	60	45	56
8	Tổng số học sinh giỏi cấp Quận/Thành phố	46/20	62/22	55/31	82/32	62/45
9	Tổng số học sinh giỏi quốc gia	00	00	00	00	00
10	Tổng số học sinh thuộc đối tượng chính sách	00	00	00	00	00
	- Nữ	00	00	00	00	00
	- Dân tộc thiểu số	00	00	00	00	00
11	Tổng số học sinh khuyết tật hòa nhập	00	00	00	00	00
12	Tổng số học sinh ở lại lớp	00	00	00	00	00

III. CƠ SỞ VẬT CHẤT

- Năm học 2023 - 2024 trường có 39 lớp học, với sĩ số 1196 học sinh, mỗi lớp không quá 35 học sinh, học 2 buổi/ngày, số lượng học bán trú là 1086 học sinh.

- Gồm 13 phòng học thực hành bộ môn, thư viện và các phòng chức năng. Tất cả đều được trang bị các thiết bị đáp ứng được nhu cầu giảng dạy của giáo viên, nhu cầu học tập của học sinh và phục vụ cho công tác quản lý, cho các hoạt động của nhà trường.

- Tất cả các phòng làm việc: Phòng Hiệu trưởng, Phòng chuyên môn (Phó hiệu trưởng), Phòng tài vụ, Thư viện, Y tế, Phòng Thiết bị và Giáo vụ đều được trang bị máy vi tính có kết nối mạng internet.

- Trường có hàng rào kiên cố, tách biệt với khu dân cư.

- Diện tích cụ thể của các phòng, các khu vực gồm:

STT	Nội dung	Số lượng	Diện tích
1	Số phòng học	40	63 m ² /Phòng.
2	Loại phòng học		
2.1	Phòng học kiên cố	40	63 m ² /Phòng.
2.2	Phòng học bán kiên cố	-	-
2.3	Phòng học tạm	-	-
2.4	Phòng học nhờ	-	-
2.5	Số phòng học đa chức năng (có phương tiện nghe nhìn)	02	169 m ² /Phòng
2.6	Bình quân lớp/phòng học	1/1	63 m ² /Phòng.
2.7	Bình quân học sinh/lớp	35/lớp	-
3	Số điểm trường	1	-
4	Tổng số diện tích đất (m ²)	1	30.150 m ²
3.1	Tổng diện tích sân chơi, bãi tập (m ²)	-	1250 m ²
3.2	Diện tích khuôn viên	-	10.000 m ²
5	Tổng diện tích các phòng		
5.1	Phòng thực hành thí nghiệm khoa học tự nhiên.	03	73 m ² /Phòng
5.2	Phòng Tin học	03	78m ² /phòng; số lượng máy 35 -38 máy/phòng.

5.3	Phòng Nghệ thuật Âm nhạc	01	79m ² /phòng.
5.4	Phòng Nghệ thuật Mĩ thuật	01	79m ² /phòng.
5.5	Phòng Công nghệ	01	90m ² /phòng.
5.6	Phòng Dinh dưỡng	01	89m ² /phòng.
5.7	Phòng Thư viện	01	115,5m ² /phòng.
5.8	Phòng Thiết bị và Giáo vụ	01	66,6 m ² /phòng.
5.9	Phòng Đọc dành cho giáo viên	01	57 m ² /phòng.
5.10	Phòng Y tế	01	37,4m ² /phòng.
5.11	Phòng Tư vấn học sinh	01	45,5 m ² /phòng.
5.12	Phòng Đoàn-Đội và hoạt động công đoàn	01	45,5 m ² /phòng.
5.13	Văn phòng	01	79m ² /phòng.
5.14	Diện tích thư viện (m ²)	01	115,5 m ² /phòng.
5.15	Diện tích nhà tập đa năng	01	520 m ² /phòng.
5.16	Phòng Hiệu trưởng	01	72m ² /phòng.
5.17	Phòng Phó hiệu trưởng	01	32m ² /phòng.
5.18	Phòng Truyền thống	01	85m ² /phòng.
5.19	Phòng Giáo viên	01	165,75m ² /phòng.
5.20	Phòng đa năng	01	502m ² /phòng.
5.21	Phòng tĩnh tâm	01	44m ² /phòng.
5.22	Phòng đạo cụ	01	44m ² /phòng.
5.23	Phòng văn thư	01	18m ² /phòng.
5.24	Các phòng tư vấn trên mỗi tầng	05	18m ² /phòng.
6	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu (Đơn vị tính: bộ)		
6.1	Khối lớp 6	-	01 bộ/lớp
6.2	Khối lớp 7	-	01 bộ/lớp
6.3	Khối lớp 8	-	01 bộ/lớp
6.4	Khối lớp 9	-	01 bộ/lớp

7	Tổng số máy vi tính đang sử dụng phục vụ học tập (Đơn vị tính: bộ)	115	1/hs/bộ
8	Tổng số thiết bị đang sử dụng		
8.1	Ti vi	03	-
8.2	Cát xét	16	-
8.3	Máy chiếu	37	120inch
9	Phòng nghỉ cho học sinh bán trú		
9.1	Phòng ngủ 1	01	345 m ² /phòng.
9.2	Phòng ngủ 2	01	86m ² /phòng.
9.3	Phòng ngủ 3	01	86m ² /phòng.
9.4	Phòng ngủ 4	01	86m ² /phòng.
9.5	Phòng ngủ 5	01	171 m ² /phòng.
10	Nhà bếp	01	73,72 m ²
11	Sảnh ăn	01	444 m ²
12	Khác...		
12.1	Nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh	x	-
12.2	Nguồn điện (lưới, phát điện riêng)	x	-
12.3	Kết nối internet (ADSL)	x	-
12.4	Trang thông tin điện tử (website) của trường	x	-
12.5	Tường rào xây	x	-

IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

- Nhà trường thực hiện công khai Quyết định và Giấy chứng nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3 theo Quyết định số 1785-42/QĐ-GDĐT-KTKĐCLGD ngày 27 tháng 8 năm 2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh.

- Nhà trường thực hiện công khai Quyết định và Giấy chứng nhận Về công nhận Trường Trung học cơ sở Nguyễn Văn Tố, quận 10 đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 theo Quyết định số 3427/QĐ-UBND ngày 18 tháng 9 năm 2020 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Nhà trường thực hiện công khai Quyết định công nhận trường thực hiện chương trình chất lượng cao “Trường tiên tiến hội nhập quốc tế” theo quyết định số 4990/QĐ-UBND ngày 02 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

1. Kết quả các mặt giáo dục của học sinh toàn trường năm học 2023 - 2024

STT	Khối	TSHS/Nữ	HẠNH KIỂM/RÈN LUYỆN											
			TỐT		KHÁ		T.BÌNH /ĐẠT		YẾU /C.ĐẠT		Trên TB		KNL	
			SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ
1	6	347/198	347	100%	0	0.00	0	0.00	0	0.00	347	100%	0	0.00
2	7	346/179	346	100%	0	0.00	0	0.00	0	0.00	346	100%	0	0.00
3	8	232/142	231	99.57	1	0.43	0	0.00	0	0.00	232	100%	0	0.00
4	9	268/167	268	100%	0	0.00	0	0.00	0	0.00	268	100%	0	0.00
Toàn trường		1193/686	1,192	100	0	0	0	0	0	0	1,193	100	0	0

STT	Khối	TSHS/Nữ	HỌC LỰC												
			GIỎI /TỐT		KHÁ		T.BÌNH /ĐẠT		YẾU /C.ĐẠT		KÉM		Trên TB		KNL
			SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL
1	6	347/198	330	95.10	16	4.61	1	0.29	0	0.00	0	0.00	347	100%	0
2	7	346/179	319	92.20	27	7.80	0	0.00	0	0.00	0	0.00	346	100%	0
3	8	232/142	223	96.12	9	3.88	0	0.00	0	0.00	0	0.00	232	100%	0
4	9	268/167	252	94.03	15	5.60	1	0.37	0	0.00	0	0.00	268	100%	0
Toàn trường		1193/686	1124	94.22	67	5.62	0	0.17	0	0	0	0	1,127	100	0

STT	Khối	TSHS/Nữ	DANH HIỆU			
			HSG /HSXS		HSTT /HSG	
			SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ
1	6	347/198	182	52.45	148	46.65
2	7	346/179	162	46.82	157	45.38
3	8	232/142	119	51.29	104	44.83
4	9	268/167	252	94.03	15	5.60
Toàn trường		1193/686	715	59.93	424	35.54

2. Kết quả về các hội thi

2.1. Cấp quận

- Kỳ thi “HSG giải toán nhanh trên máy tính cầm tay” cấp Quận đạt: 15 giải; trong đó: 10 giải Nhất; 04 giải Nhì; 01 giải Ba.
- Kỳ thi “HSG lớp 9” cấp Quận đạt 62 giải; trong đó: 08 giải Nhất; 25 giải Nhì; 29 giải Ba.
- Cuộc thi “Đại sứ văn hóa đọc” năm 2023: 01 giải Nhất, 01 giải Ba.

- Hội thi “Đổi mới sáng tạo” cấp Thành phố môn STEM đạt: 01 giải Ba, 01 giải Khuyến khích.
- Hội thi “ATGT cho nụ cười ngày mai”: 01 giải Nhì (GV); 01 giải Ba (HS)
- Hội thao cấp Quận đạt 211 huy chương gồm: 90 HCV, 46 HCB và 75 HCB.
- Các giải kỹ năng gồm 50 giải:
 - + Văn hay chữ tốt: 02 Nhất, 05 Nhì, 04 Ba.
 - + Lớn lên cùng sách: 02 Nhất, 02 Nhì, 07 Ba.
 - + Nét vẽ xanh: 01 Nhất, 01 Nhì, 01 Ba, 07 Khuyến khích.
 - + Khoa học, Công nghệ, Đổi mới Sáng tạo: 03 Ba, 03 Khuyến khích.
 - + Chỉ huy Đội giỏi: 03 Nhất, 03 Nhì, 02 Ba, 01 Công nhận.
- Phong trào TDTT - Hội khỏe Phù Đổng cấp Quận.

MÔN THI	NỘI DUNG	KẾT QUẢ
Cầu Long	Đơn nam (8,9)	Hạng Nhất
	Đơn nữ (6,7)	Hạng Nhất
	Đơn nữ (6,7)	<i>Hạng Nhì</i>
	Đơn nam (8,9)	<i>Hạng Nhì</i>
	Đơn nữ (8,9)	Hạng Ba
	Đơn nữ (6,7)	Hạng Ba
	Đơn nam (6,7)	Hạng Ba
	Đơn nam (6,7)	Hạng Ba
Bóng Bàn	Đơn nữ (8,9)	Hạng Nhất
	Đơn nữ (6,7)	Hạng Nhất
	Đơn nam (6,7)	Hạng Nhất
	Đơn nữ (6,7)	<i>Hạng Nhì</i>
	Đơn nam (8,9)	<i>Hạng Nhì</i>
	Đơn nữ (6,7)	Hạng Ba
Bơi	50m tự do	Hạng Nhất
	50m ngửa	Hạng Nhất
	50m ngửa	Hạng Nhì
	50m tự do	Hạng Nhì
	50m bướm	Hạng Nhì
	50m ngửa	Hạng Ba
	50m ngửa	Hạng Nhì
	50m ếch	Hạng Nhì
	50m bướm	Hạng Ba

Cờ vua	Cá nhân nữ (6,7)	Hạng Nhất
	Cá nhân nam (6,7)	<i>Hạng Nhì</i>
	Cá nhân nam (6,7)	Hạng Ba
	Cá nhân nữ (8,9)	Hạng Ba
	Cá nhân nữ (8,9)	Hạng Ba
	Đồng đội nữ (8,9)	Hạng Nhất
	Đồng đội nữ (6,7)	<i>Hạng Nhì</i>
	Đồng đội nam (8,9)	<i>Hạng Nhì</i>
	Đồng đội nam (6,7)	<i>Hạng Nhì</i>
Cờ tướng	Cá nhân nữ (8,9)	Hạng Nhất
	Cá nhân nam (8,9)	<i>Hạng Nhì</i>
	Cá nhân nữ (8,9)	Hạng Ba
	Cá nhân nữ (8,9)	Hạng Ba
	Cá nhân nữ (6,7)	Hạng Ba
	Cá nhân nam (6,7)	Hạng Ba
	Đồng đội nữ (8,9)	Hạng Nhất
	Đồng đội nữ (6,7)	Hạng Ba
	Đồng đội nam (8,9)	Hạng Ba
	Đồng đội nam (6,7)	Hạng Ba
Bóng Đá	Đồng đội nữ THCS	Hạng Nhất
Bóng Đá	Đồng đội nam (8,9)	<i>Hạng Nhì</i>
Bóng Đá	Đồng đội nam (6,7)	Hạng Ba
Bóng rổ	Đồng đội nữ (8,9)	Hạng Ba
Bóng rổ	Đồng đội nữ (6,7)	Hạng Nhất
Bóng rổ	Đồng đội nam (8,9)	Hạng Ba
Kéo Co	Đồng đội nam, nữ THCS	Hạng Ba
Bóng ném	Đồng đội nam THCS	<i>Hạng Nhì</i>
Bóng ném	Đồng đội nữ THCS	Hạng Nhất
Tổng: 51 Huy chương Vàng; 53 HC Bạc, 62 HC Đồng.		

2.2. Cấp thành phố

- 45 Học sinh giỏi các môn văn hóa và máy tính cầm tay gồm: 01 Nhất, 07 Nhì và 37 giải Ba.
- Học sinh đạt giải các môn kỹ năng và Hội khỏe Phù Đồng:
 - + Nét vẽ xanh: 01 giải Khuyến khích
 - + An toàn giao thông cho nụ cười ngày mai: 01 giải Ba.
 - + Khéo tay kỹ thuật: 01 giải Ba.

- + Cuộc thi Robotacon “AI Hackathon”: 03 giải Khuyến khích, 03 Công nhận.
- + Thiết kế sản phẩm STEM: 04 Nhất, 04 Nhì
- + 17 Học sinh đạt huy chương giải Thể thao cấp Thành phố: 13 HCV + 04 HCB

2.3. Cấp quốc gia

- Hội khỏe Phù Đổng: 02 giải Nhì môn Bơi.

3. Nhà trường đã tổ chức các hoạt động phong trào

- Ngày hội đón học sinh lớp 6 (31/8/2023)
- Chuyên đề Giáo dục giới tính cho học sinh 4 khối (28,29/8/2023)
- Tổ chức tốt lễ hội trong ngày Khai giảng năm học sôi động thu hút được học sinh (05/09/2023)
- Duy trì và phát triển CLB sinh học “Vườn cây thuốc nam”, CLB đọc sách “Tầm nhìn xanh”, CLB STEM, CLB Văn nghệ... Bắt đầu từ 05/09/2023.
- Các hoạt động phong trào chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam như: Trang trí bảng nỉ, tủ sách lớp học, Hội thi văn nghệ, tiết học tốt... học sinh rất tích cực tham gia thể hiện tốt tinh thần ngày lễ trong tháng 11/2023.
- Tham gia liên hoan các hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn Quận 10, ngày 02/12/2023.
- Dự hội thi “Nét đẹp trường em” tháng 12/2023.
- Tổ chức Hội thi “Văn hay Chữ tốt” cấp trường.
- Tổ chức Hội thi “Nét vẽ xanh” cấp trường.
- Chuyên đề Giáo dục sức khỏe học sinh cấp Quận 25/12/2023.
- Chuyên đề Kỹ năng sống “Tư duy thời đại số” cho học sinh (25/12/2023).
- Tham gia hoạt động chuyển xe “Trao trí thức- gửi yêu thương” sân chơi “Thiếu niên Việt Nam-Công dân toàn cầu” 25/12/2023.
- Phong trào TDDT cấp trường, Hội khỏe Phù Đổng cấp Quận gồm các môn: Bóng đá nam, bóng rổ nam, bóng rổ nữ; bóng bàn: Đơn nữ; Cầu lông: Đơn nam, đơn nữ; cờ tướng; cờ vua.
- Ngày hội mừng Đảng, mừng xuân: với các phong trào Hội thi văn nghệ, làm báo tường, trang trí bảng nỉ, làm thiệp xuân, lễ hội ẩm thực...
- Học sinh khối 8 đi trải nghiệm, học tập bộ môn bằng xe buýt trên sông Sài Gòn ngày 01/3/2024.
- Thực hiện các tiết Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp theo chương trình GDPT 2018 của các khối/lớp.
- Tham gia Hội thi chỉ huy đội giỏi cấp Quận ngày 09/3/2024.

- Hội thi sáng tạo STEM cấp trường ngày 16/3/2024.
- Học sinh tham gia chương trình tập huấn và trải nghiệm “Một ngày làm lính cứu hỏa” ngày 17/3 tại Đội cảnh sát PCCC Quận 10.
- Sinh hoạt chủ điểm chào mừng ngày thành lập Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh 26/3.
- Hoạt động hưởng ứng “Ngày sách và văn hóa đọc Việt Nam” tháng 4/2024.
- Học sinh tham gia hoạt động ngày hội văn hóa thiếu nhi các dân tộc lần thứ 1 - năm 2024 tìm hiểu 70 năm chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ.
- Học sinh tham gia hoạt động trải nghiệm “Một ngày làm bác sĩ” ngày 21/4/2024 tại bệnh viện Nhân Dân 115.
- Tổ chức cho học sinh và giáo viên dâng hương trong ngày Lễ giỗ Tổ Hùng Vương trang nghiêm thể hiện đạo lý truyền thống uống nước nhớ nguồn của dân tộc.
- Ngày 06/5 tổ chức sinh hoạt chuyên đề: Chuyên đề phòng chống cháy nổ, phòng chống đuối nước năm 2024 cho toàn thể CB, GV, NV và học sinh dưới sân cò.
- Đã thực hiện thí điểm công tác xây dựng trường học số theo đề án xây dựng thành phố thông minh của UBND Thành phố Hồ Chí Minh thông qua việc điểm danh học sinh bằng máy nhận diện khuôn mặt và thẻ học sinh Vina ID.

+ Về học tập ngoài nhà trường:

Nhà trường đã tổ chức các hoạt động cho:

- HS khối 6 học tập bộ môn bên ngoài nhà trường nội dung GD địa phương và Hoạt động trải nghiệm bằng xe buýt 2 tầng từ ngày 13/11 -17/11/2023.
- HS khối 7 học tập bộ môn bên ngoài nhà trường môn Khoa học tự nhiên và hoạt động trải nghiệm tại Thảo Cầm Viên vào sáng ngày 29/11/2023.
- HS khối 6,7,8 tham quan, học tập, trải nghiệm tại khu di tích Rạch Gầm- Xoài Mút tỉnh Tiền Giang và khu du lịch sinh thái Lan Vương- tỉnh Bến Tre (21/12/2023).
- Đã tổ chức cho HS khối 9: học tập hướng nghiệp tại trường Đại học Quốc tế thuộc ĐH Quốc gia TPHCM (22/12/2023)
- Ngày 22, 23, 24/3/2024 nhà trường đã tổ chức thành công Hội trại truyền thống với chuyển học tập trải nghiệm bên ngoài nhà trường, làm lễ trưởng thành đội, kết nạp đoàn kết hợp hoạt động thiện nguyện, hoạt động công tác xã hội quyên góp tặng quà đồng bào dân tộc K’Ho tại tỉnh Lâm Đồng.
- 10/5/2024 tổ chức cho học sinh khối 6,7,8 đi học tập trải nghiệm tại khu di tích Ngã Ba Giồng và công viên nước Củ Chi.

VI. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH

CÔNG KHAI TÀI CHÍNH					
THÁNG 01 ĐẾN THÁNG 6 NĂM 2024					
					(ĐVT: Đồng)
STT	NỘI DUNG THU	TỜN ĐẦU KỲ	THU TRONG KỲ	CHI TRONG KỲ	TỜN CUỐI KỲ
I	Các khoản thu phục vụ cho hoạt động giáo dục và các khoản thu dịch vụ phục vụ cho hoạt động bán trú, MBCT	-	20,461,279,000	12,147,378,195	8,313,900,805
1	Học phí	-	2,570,760,000	102,432,718	2,468,327,282
2	Đề án "Dạy và học các môn Toán, Khoa học và Tiếng anh tích hợp chương trình Anh và Việt Nam"	-	6,193,772,000	6,169,298,280	24,473,720
3	Mua sắm thiết bị, vật dụng phục vụ HS bán trú	-	84,225,000	20,964,830	63,260,170
4	Phục vụ, quản lý và vệ sinh bán trú	-	1,344,685,000	847,421,736	497,263,264
5	Đề án "Trường tiên tiến, hội nhập Quốc tế"	-	9,965,061,000	4,784,742,848	5,180,318,152
6	Mặt bằng căn tin	-	100,000,000	24,592,800	75,407,200
7	Dịch vụ sử dụng máy lạnh của lớp có máy lạnh	-	202,776,000	197,924,983	4,851,017
II	Các khoản thu hỗ trợ cho cá nhân học sinh, thu hộ chi hộ	715,225,622	3,693,488,188	4,167,414,168	241,299,642

1	Tiền sách Tiếng anh tích hợp	-	4,590,000		4,590,000
2	Tiền điện máy lạnh	76,085,970		76,085,970	-
3	Tiền thu hộ, chi hộ	14,990,850	138,244,690	125,365,540	27,870,000
4	Tiền suất ăn trưa bán trú	377,067,910	3,079,860,000	3,371,899,388	85,028,522
5	Tiền mua sắm đồng phục HS	627,214			627,214
6	Tiền BHYT	35,333,173	77,788,498	36,186,270	76,935,401
7	Tiền BHTN	345,902	330,000		675,902
8	Dịch vụ tiện ích ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số	192,800,603	4,320,000	189,600,000	7,520,603
9	Tiền SGK	378,000			378,000
10	Dịch vụ khám sức khỏe HS ban đầu	-275,000	275,000		-
11	Tiền thi Tin học ICDL	17,871,000	388,080,000	368,277,000	37,674,000
III	Các nguồn quỹ	10,008,111,177	662,481,510	940,816,760	9,729,775,927
1	Quỹ Khen thưởng	371,008,974	15,900,000	163,270,000	223,638,974
2	Quỹ Phúc lợi	1,780,610,059		488,285,840	1,292,324,219
3	Quỹ Bổ sung thu nhập	2,189,066,661		146,850,000	2,042,216,661
4	Quỹ Phát triển hoạt động sự nghiệp	5,667,425,483	646,581,510	142,410,920	6,171,596,073
IV	Nguồn Cải cách tiền lương tại đơn vị				-
V	Nguồn ngân sách cấp 2024	1,135,169,890	18,187,138,000	7,178,015,087	12,144,292,803
1	Nguồn kinh phí thực hiện không tự chủ - Nguồn 12		2,772,625,000	2,592,945,380	179,679,620

2	Nguồn kinh phí thực hiện tự chủ - Nguồn 13		7,920,913,000	4,585,069,707	3,335,843,293
3	Nguồn cải cách tiền lương - Nguồn 14	1,135,169,890	7,493,600,000		8,628,769,890

VII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC

1. Công tác Chỉ đạo, thực hiện nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ chuyên môn

- Trong những năm qua tập thể cán bộ - giáo viên - nhân viên Trường THCS Nguyễn Văn Tố đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao liên tục nhiều năm liền cụ thể như sau:

- 100% cán bộ, công chức, viên chức thường xuyên tự học và theo học các lớp đào tạo, bồi dưỡng về chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ; thực hiện tốt nghĩa vụ và đạo đức của cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của pháp luật; tổ chức thực hiện tốt các quy định về văn hóa công vụ.

- Cán bộ, giáo viên, nhân viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên mỗi năm đạt tỷ lệ 100%.

- 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đạt danh hiệu lao động tiên tiến.

- Hằng năm có 15% cán bộ, giáo viên đạt chiến sĩ thi đua từ cấp cơ sở trở lên, không có giáo viên yếu kém về chuyên môn nghiệp vụ (từ 13 đến 14 giáo viên/năm).

- Không có cá nhân không hoàn thành nhiệm vụ.

- Không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

- 100% giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp trường.

- 30% giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp Quận.

- 100% cán bộ quản lý, giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp từ mức khá trở lên, trong đó có trên 97% giáo viên đạt mức tốt.

- 100% cán bộ quản lý, giáo viên xếp loại khá, giỏi về bồi dưỡng thường xuyên, không có giáo viên không hoàn thành kế hoạch.

- Trên 50% giáo viên có năng lực thiết kế bài giảng E-learning.

- 100% giáo viên tiếng Anh đạt trình độ B2.

- 100% giáo viên tin học đạt chuẩn tin học IC3-GS4.

- 100% giáo viên đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin mức cơ bản trở lên.

- 100% nhân viên hoàn thành các nhiệm vụ về kế toán, thủ quỹ, văn thư, y tế trường học, công tác thiết bị dạy học, viên chức văn thư, thư viện đạt chuẩn trình độ đào tạo theo quy định.

- Đến 5/2024 trường có 65/65 cán bộ quản lý và giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo theo quy định tại Luật Giáo dục 2019 (đạt tỷ lệ 100%) và trên 21% cán bộ quản lý và giáo viên đạt trên chuẩn trình độ đào tạo.

- Nhà trường có 02 giáo viên có sáng kiến được công nhận sáng kiến có phạm vi ảnh hưởng cấp Thành phố.

- Có 02 giáo viên - đoàn viên nhận danh hiệu nhà giáo trẻ tiêu biểu Quận 10.

- Hằng năm có từ 16-22 giáo viên đạt thành tích cao trong Hội thi giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi, giáo viên dạy giỏi cấp THCS như giải Nhất, giải Nhì, giải Ba và được công nhận.

- Triển khai bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý thực hiện Chương trình GDPT 2018 (100% cán bộ quản lý, giáo viên tham gia học tập, bồi dưỡng và hoàn thành chương trình bồi dưỡng theo quy định); đảm bảo báo cáo TEMIS năm 2023 đúng hạn theo quy định.

- Cán bộ, giáo viên, nhân viên nghiêm túc thực hiện công việc, nhiệm vụ được giao, không để quá hạn, bỏ sót nhiệm vụ được phân công; không đùn đẩy trách nhiệm, không né tránh công việc; thực hiện đeo thẻ viên chức, nhân viên khi thực hiện nhiệm vụ tại đơn vị.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức không vi phạm các quy định về thực hiện nếp sống văn minh, thực hành tiết kiệm trong việc cưới, việc tang và lễ hội.

- Không có cán bộ, công chức, viên chức và người lao động vi phạm các tệ nạn xã hội; không sử dụng, tàng trữ, lưu hành sản phẩm văn hóa độc hại; không tuyên truyền và thực hiện các hành vi mê tín dị đoan.

- Sinh hoạt cơ quan, đơn vị nề nếp; thực hiện tốt nội quy, quy chế làm việc; quy chế dân chủ ở cơ sở; nội bộ đoàn kết, giúp nhau cùng tiến bộ.

- 100% công chức, viên chức và người lao động không hút thuốc lá nơi làm việc; không uống và có mùi rượu, bia trong giờ làm việc; trang phục gọn gàng, lịch sự; thực hiện chuẩn mực về giao tiếp, ứng xử; cơ quan xanh, sạch, đẹp, an toàn; bài trí khuôn viên công sở phù hợp, hài hòa; thực hiện phân loại rác tại nguồn theo quy định; tổ chức triển khai thực hiện phong trào “Chống rác thải nhựa” tại đơn vị.

- Nhà trường xây dựng và triển khai kế hoạch chỉ đạo các tổ trưởng công đoàn tổ chức triển khai đến các công đoàn viên tham gia các hoạt động xã hội như hiến máu nhân đạo; tham gia hoạt động văn hóa, thể dục thể thao, các hội thi, hội diễn của ngành giáo dục như: thể thao công đoàn ngành giáo dục quận 10, văn nghệ chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam 20/11; Hội thi trình diễn áo dài...

- Vào dịp lễ, Tết Nguyên Đán, công đoàn trao quà Tết cho công đoàn viên nhà trường. Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho công đoàn viên. Thông tin kịp thời đến công đoàn viên đi tiêm ngừa covid-19 mũi nhắc lại 3 và 4.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động nắm vững, chấp hành nghiêm đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương.

- Không có người vi phạm pháp luật phải xử lý từ hình thức khiển trách trở lên; cơ quan an toàn, an ninh trật tự; không có khiếu kiện vượt cấp, trái pháp luật.

- Thực hiện tốt cải cách hành chính; 8 giờ làm việc có hiệu quả, quản lý và sử dụng có

hiệu quả ngân sách Nhà nước và các nguồn kinh phí được giao; không để xảy ra lãng phí, tham nhũng; tích cực đấu tranh phòng, chống tham nhũng.

- Nhà trường 03 năm liền đăng cai thành công Hội thi “Khéo tay kỹ thuật cấp Thành phố”: Năm học 2021 - 2022, 2022 - 2023 và 2023 - 2024.

- Chủ động vận động, tuyên truyền tập thể cán bộ công nhân viên và người lao động trong cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thực hiện nghiêm túc việc treo cờ Tổ quốc trong các dịp Lễ lớn, Tết.

- Quán triệt đến 100% Cán bộ, nhân viên thực hiện tốt, không vi phạm các quy định về thực hiện nếp sống văn minh, thực hiện nếp sống văn minh, thực hành tiết kiệm trong việc cưới, việc tang và các lễ hội trong cơ quan và địa phương nơi cư trú (theo Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 09/02/2018 của Thủ tướng Chính phủ).

- Thường xuyên triển khai thực hiện một số các văn bản liên quan đến thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” Quận 10, lồng ghép các phong trào “chống rác thải nhựa”; chương trình phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn; Chỉ thị số 19-CT-TU ngày 19/10/2018 của Ban Thường vụ Thành ủy về thực hiện Cuộc vận động “Người dân Thành phố không xả rác ra đường và kênh rạch, vì thành phố sạch và giảm ngập nước”; Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” thông qua các buổi họp, sinh hoạt trong.

- Luôn nắm bắt tình hình dư luận, thông tin và báo cáo cho Ủy ban nhân dân Quận - Phường để có hướng chỉ đạo, giải quyết kịp thời các vụ việc phát sinh có liên quan đến hoạt động của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

- Cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên, nhân viên được khám sức khỏe định kỳ; nhà trường có các hoạt động xây dựng môi trường làm việc khoa học, thân thiện và có các hình thức chăm lo về đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động, có chế độ khen thưởng theo từng học kỳ và cuối năm.

- Trường vinh dự được Nhà xuất bản giáo dục Việt Nam chọn làm trường dạy thực nghiệm một số chủ đề cho sách giáo khoa lớp 7, lớp 8, lớp 9 môn Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp và môn Mỹ thuật lớp 9.

- Chi bộ trường THCS Nguyễn Văn Tố được nhận giấy khen là tập thể điển hình Dân vận khéo năm 2023 Đảng ủy phường 14. (Số QĐ 171-QĐ/ĐU ngày 12/10/2023) và 01 cá nhân được nhận giấy khen đã có thành tích xuất sắc trong công tác “Dân vận khéo” năm 2023 (Số Quyết định số 171-QĐ/ĐU ngày 12/10/2023).

- Cuộc thi “Lời Bác Hồ dạy và việc làm của chúng ta”: Cấp Quận: về phía GV đạt 01 giải Ba khích đạt giải Ba bằng C theo Quyết định số 1645-QĐ/QU ngày 13 tháng 10 năm 2023 của Ban chấp hành Đảng bộ Quận 10. Cấp Phường đạt 01 giải Nhì, 01 giải Khuyến theo Quyết định số 172-QĐ/ĐU ngày 11 tháng 11 năm 2023 của Đảng ủy P.14, Quận 10. Và 01 giải học sinh lớp 9/7.

- Cấp ủy chi bộ Nguyễn Văn Tố hoàn thành xuất sắc công tác *Dân vận khéo* theo Quyết định 171/QĐ-ĐU ngày 12 tháng 10 năm 2023 của Ủy ban Phường 14.

- Năm 2023 nhà trường đã được công nhận trường thực hiện chương trình chất lượng cao “Trường tiên tiến hội nhập quốc tế” theo Quyết định số 4990/QĐ-UBND ngày 02 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Nhà trường được Chủ tịch Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tặng cờ thi đua năm 2022, năm học 2021 - 2022 và năm học 2022 - 2023 đối với các tập thể thuộc các cụm, khối thi đua Thành phố. (Quyết định số 4946/QĐ-UBND ngày 31/10/2023).

- Hoạt động sáng kiến, hiến kế góp phần hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: Trong những năm qua, trường đã có một số hoạt động sáng tạo và sáng kiến đem lại hiệu quả cao trong quản lý và dạy học. Các sáng kiến kinh nghiệm đã được thực hiện và ứng dụng vào thực tiễn, đã đem lại hiệu quả một cách rõ nét, góp phần thành công trong việc thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ và kế hoạch trong những năm học vừa qua tiêu biểu như:

1) Giải pháp sáng kiến: “Ứng dụng kỹ năng “giải quyết vấn đề” trong giảng dạy bộ môn tiếng Anh Trường THCS Nguyễn Văn Tố”

- Phạm vi ảnh hưởng: Áp dụng tại trường Trung học cơ sở Nguyễn Văn Tố, có thể áp dụng trong bộ môn Tiếng Anh tại các trường trung học cơ sở trên địa bàn Quận 10 (theo Quyết định số 7613/QĐ-HĐSK ngày 08 tháng 7 năm 2019 của Ủy ban nhân dân Quận 10).

2) Giải pháp sáng kiến: “Một số phương pháp tạo hứng thú cho học sinh Trường THCS Nguyễn Văn Tố trong các bài Trang trí ứng dụng của môn Mỹ thuật”.

- Phạm vi ảnh hưởng: Đề tài có tính khả thi cao, không chỉ áp dụng tại trường THCS Nguyễn Văn Tố mà có thể áp dụng rộng rãi ở các trường THCS trên địa bàn Quận 10. (theo Quyết định số 4328/QĐ-HĐSK ngày 07/8/2020 của Hội đồng xét duyệt sáng kiến Quận 10).

3) Giải pháp sáng kiến: : “Dạy học qua Internet thời Covid-19 Trường THCS Nguyễn Văn Tố”

- Phạm vi ảnh hưởng: Áp dụng tại trường Trung học cơ sở Nguyễn Văn Tố, có thể áp dụng trong bộ môn Ngữ văn tại các trường trung học cơ sở trên địa bàn Quận 10 (theo Quyết định số 5872/QĐ-HĐSK ngày 17 tháng 8 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Quận 10).

4) Giải pháp sáng kiến: “Nâng cao năng lực sử dụng tiếng Anh thông qua hoạt động trải nghiệm sáng tạo cho học sinh lớp 8, 9 trường THCS Nguyễn Văn Tố”.

- Phạm vi ảnh hưởng: Không chỉ áp dụng tại trường THCS Nguyễn Văn Tố, mà có thể áp dụng rộng rãi ở các trường THCS trên địa bàn Quận 10 và cả Thành phố Hồ Chí Minh. (theo Quyết định số 4547/QĐ-UBND ngày 5 tháng 7 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Quận 10 và theo Quyết định số 2895/QĐ-UBND ngày 26 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh).

5) Giải pháp sáng kiến: “Vận dụng mô hình “Lớp học đảo ngược” vào dạy học bộ môn hoá học nhằm phát triển năng lực tự học cho học sinh trường THCS Nguyễn Văn Tố”.

- Phạm vi ảnh hưởng: Đề tài không chỉ áp dụng tại trường THCS Nguyễn Văn Tố mà có thể áp dụng ở các trường THCS trên địa bàn Quận 10 và các Trường THCS trên địa bàn Thành

phố. (theo Quyết định số 4547/QĐ-UBND ngày 05 tháng 7 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Quận 10 và theo Quyết định số 1799/QĐ-UBND ngày 8 tháng 5 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh).

2. Việc thực hiện chương trình hoạt động giáo dục

- Trường có triển khai giảng dạy chương trình tích hợp theo QĐ5695/QĐ-UBND dạy học với giáo viên người nước ngoài; tăng cường tiếng Anh. Ngoại ngữ tự chọn tiếng Pháp theo chương trình nhà trường, tin học quốc tế ICDL.

- Trường có xây dựng đầy đủ các kế hoạch: Kế hoạch giáo dục nhà trường. Kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày, Kế hoạch GDNGLL, Kế hoạch môn học, Kế hoạch hoạt động dạy Văn-Thể-Mỹ, Kế hoạch trải nghiệm, hướng nghiệp, Kế hoạch ngoại khóa. Kế hoạch thực hiện chương trình GDPT 2018, Kế hoạch thực hiện trường tiên tiến, hội nhập Quốc tế.

- Công tác tổ chức giảng dạy, học tập, thực hiện chương trình, nội dung, kế hoạch dạy học các bộ môn học theo Khung chương trình của Quyết định 16, Chương trình GDPT 2018. Hồ sơ, sổ sách chuyên môn thực hiện đầy đủ theo quy định. Có các kế hoạch thực hiện chương trình GDPT 2018, Kế hoạch kiểm tra đánh giá. Quy chế kiểm tra đánh giá.

- Trải nghiệm, Hướng nghiệp, tiết học ngoài nhà trường, học sinh NCKH, CLB học thuật, chuyên đề kỹ năng sống, ...Có tổ chức các câu lạc bộ như nghiên cứu khoa học, STEM, kỹ năng sống, tiết học thư viện, các câu lạc bộ đọc sách, câu lạc bộ tiếng Anh ngoại khóa...

- Hoạt động ứng dụng thành tựu, tiến bộ Khoa học công nghệ và Đổi mới sáng tạo với mô hình thùng rác thông minh đạt giải Khuyến khích cuộc thi Digitrans Edtech 2022 tại Thành phố Hồ Chí Minh, với mục tiêu rèn luyện cho học sinh có thói quen phân loại rác. Mô hình “Thùng rác thông minh” được học sinh thực hiện trên mô hình và thiết kế dự thi kỳ thi Đổi mới sáng tạo ứng dụng chuyển đổi số trong giáo dục”.

- Công tác thực hành thí nghiệm, sử dụng cơ sở vật chất, đồ dùng dạy học đảm bảo các tiết thực hành theo các chuyên đề của chương trình giáo dục 2006 và 2018.

- Xây dựng thư viện xanh, thư viện mở, thư viện thông minh. Xếp loại thư viện: Thư viện xuất sắc.

- Công tác quản lý hồ sơ chuyên môn, học vụ, giáo vụ; công tác cập nhật thông tin, báo cáo trên hệ thống thông tin quản lý nhà trường; sử dụng sổ điểm điện tử, ...Thực hiện cập nhật điểm số trên phần mềm VietSchool; cập nhật hồ sơ sổ điểm điện tử theo quy định; cập nhật hồ sơ dữ liệu học sinh trên công dữ liệu ngành theo quy định.

- Hằng năm, đơn vị đã lập Kế hoạch thực hiện công tác công nghệ thông tin và Báo cáo theo quy định về cơ quan cấp trên.

- Hiện tại, đơn vị có hợp đồng với các công ty phần mềm.

- Trường thực hiện báo cáo đầy đủ. Có các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy - học, kiểm tra - đánh giá, ứng dụng e-Learning. Hằng năm, thực hiện được ít nhất 01 chuyên

đề đổi mới hình thức tổ chức dạy học, đổi mới kiểm tra và được chia sẻ trong hoạt động chuyên môn cấp trường, cấp Quận; 100% tiết học ứng dụng công nghệ thông tin và phương pháp giáo dục hiện đại.

- 100% học sinh được tham gia các hoạt động học tập trải nghiệm, ngoại khóa phù hợp. Hoạt động phát hiện bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh có năng khiếu được thực hiện hiệu quả; tổ chức phụ đạo cho học sinh gặp khó khăn trong học tập, rèn luyện.

- Tổ chức dạy nội dung giáo dục địa phương, hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp theo chương trình GDPT 2018.

- Tổ chức thường xuyên, có hiệu quả các hoạt động giáo dục toàn diện trong nhà trường. Duy trì hoạt động hiệu quả các phòng tư vấn học đường.

- Cán bộ quản lý, giáo viên hàng năm được bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, học tập, giao lưu kinh nghiệm trong và ngoài nước.

- Kết quả học tập và rèn luyện của học sinh: Tỷ lệ học sinh lên lớp thẳng: 100%; Hiệu suất đào tạo: 100%; Học lực: 100% học sinh xếp loại từ trung bình trở lên; trong đó số học sinh xếp loại khá giỏi: đạt từ 80% trở lên; 100% học sinh lớp 9 sau khi tốt nghiệp THCS và tham gia kỳ thi Tuyển sinh vào lớp 10 hàng năm đạt tỉ lệ cao từ 98% trở lên đầu vào các trường phổ thông công lập trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh (số còn lại học sinh đi du học, học trường quốc tế, trường tư thục). Trong đó trên 15% học sinh đầu vào học các trường trung học phổ thông chuyên, phổ thông năng khiếu. + Hạnh kiểm/ điểm rèn luyện: 100% học sinh xếp loại từ trung bình trở lên; trong đó, có trên 90% học sinh xếp loại được đánh giá là Khá, Tốt.

- Có trên 90% học sinh tham gia các hoạt động học tập gắn với thực tiễn cuộc sống (các hoạt động dạy học tích cực, dạy học theo dự án, nghiên cứu khoa học, vận dụng kiến thức liên môn giải quyết những vấn đề trong thực tiễn cuộc sống...).

Có trên 90% học sinh tham gia các hoạt động xã hội, hoạt động cộng đồng (các đội công tác xã hội, các câu lạc bộ đội, nhóm về văn hóa nghệ thuật, khoa học kỹ thuật).

- Có trên 95% học sinh thường xuyên tham gia hoạt động thể dục thể thao ngoại khóa, trong đó 100% đạt tiêu chuẩn đánh giá, xếp loại thể lực theo độ tuổi.

- 100% học sinh được phổ cập bơi an toàn và phòng chống đuối nước.

- Tiêu chí về tiếng Anh và Tin học: Học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở, có ít nhất 100% sử dụng được tiếng Anh (cả bốn kỹ năng nghe, nói, đọc, viết) đạt trình độ A2 trở lên, trong đó, ít nhất 50% đạt chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế theo trình độ tương ứng; 100% có kiến thức và kỹ năng về công nghệ thông tin (tin học văn phòng, sử dụng web, kỹ năng giao tiếp trên mạng); trong đó, ít nhất 80% đạt chuẩn tin học quốc tế.

- Đổi mới công tác quản lý, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý nhà trường; có hệ thống phần mềm quản lý nhà trường, quản lý dạy học; liên thông dữ liệu với cơ sở dữ liệu ngành; thực hiện chuyển đổi số trong lĩnh vực quản lý hồ sơ học vụ và tiếp công dân cho người dân; trang

thông tin điện tử của trường hoạt động thường xuyên, hỗ trợ hiệu quả công tác thông tin và quản lý nhà trường. Triển khai có hiệu quả các hệ thống họp, hội nghị trực tuyến.

- Năm 2023 trường được công nhận đơn vị học tập.

- Xây dựng các câu lạc bộ: CLB đọc sách, CLB văn nghệ, CLB sinh học, CLB STEM, CLB TDTT...

- Quyên góp tập trắng, nuôi heo đất ủng hộ học sinh sinh nghèo ở vùng sâu, vùng xa.

- Xây dựng được 39 tủ sách lớp học.

3. Công tác lựa chọn sách giáo khoa

- Công tác lựa chọn sách giáo khoa của nhà trường được thực hiện theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh, Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 10.

- Hoàn tất hồ sơ lựa chọn sách giáo khoa đúng thời gian quy định và báo cáo về Phòng giáo dục và Đào tạo. Hội đồng lựa chọn sách giáo khoa lớp 9 cho năm học 2024 - 2025 đã làm việc nghiêm túc, đúng quy trình, đúng quy định. Các buổi làm việc của hội đồng lựa chọn SGK đã làm việc nghiêm túc, trách nhiệm, công khai và hiệu quả.

- Hội đồng đã đề xuất với Hiệu trưởng danh mục SGK lớp 9 đã được các tổ chuyên môn lựa chọn theo đúng hướng dẫn và theo đúng quy định và đã được phê duyệt gồm:

3.1. Danh mục sách giáo khoa

STT	TÊN SÁCH	TÊN TÁC GIẢ	NHÀ XUẤT BẢN
1.	Toán 9 - Tập 1 - Chân trời sáng tạo	Trần Nam Dũng (Tổng Chủ biên), Trần Đức Huyền, Nguyễn Thành Anh (đồng Chủ biên), Nguyễn Văn Hiến, Ngô Hoàng Long, Huỳnh Ngọc Thanh, Nguyễn Đặng Trí Tín	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
2.	Toán 9 - Tập 2 - Chân trời sáng tạo	Trần Nam Dũng (Tổng Chủ biên), Trần Đức Huyền, Nguyễn Thành Anh (đồng Chủ biên), Nguyễn Văn Hiến, Ngô Hoàng Long, Huỳnh Ngọc Thanh, Nguyễn Đặng Trí Tín	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
3.	Ngữ văn 9 - Tập 1 - Chân trời sáng tạo	Nguyễn Thị Hồng Nam, Nguyễn Thành Thi (đồng Chủ biên), Nguyễn Thành Ngọc Bảo, Trần Lê Duy, Dương Thị Hồng Hiếu, Tăng Thị Tuyết Mai, Nguyễn Thị Ngọc Thúy, Phan Thu Vân	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
4.	Ngữ văn 9 - Tập 2 - Chân trời	Nguyễn Thị Hồng Nam, Nguyễn	Nhà xuất bản

	sáng tạo	Thành Thi (đồng Chủ biên), Nguyễn Thành Ngọc Bảo, Trần Lê Duy, Phan Mạnh Hùng, Tăng Thị Tuyết Mai, Nguyễn Thị Minh Ngọc, Nguyễn Thị Ngọc Thúy, Phan Thu Vân	Giáo dục Việt Nam
5.	Tiếng Anh 9 - I - Learn Smart World - Student ' book	Võ Đại Phúc (Tổng chủ biên), Nguyễn Dương Hoài Thương (Chủ biên), Nguyễn Thị Ngọc Quyên, Lê Huỳnh Phương Dung	Đại học Sư phạm TP Hồ Chí Minh
6.	Tin học 9 - Cánh diều	Hồ Sĩ Đàm (Tổng Chủ biên), Hồ Cầm Hà (Chủ biên), Nguyễn Đình Hóa, Phạm Thị Lan, Phạm Thị Anh Lê.	Đại học Sư phạm
7.	Khoa học tự nhiên 9 - Chân trời sáng tạo	Cao Cự Giác (tổng chủ biên kiêm chủ biên), Nguyễn Đức Hiệp, Tống Xuân Tám, Nguyễn Công Chung, Trần Hoài Dương, Phạm Thị Hương, Trần Hoài Nghiêm, Lê Cao Phan, Hoàng Vĩnh Phú, Nguyễn Tấn Trung.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
8.	Lịch sử - Địa lý 9 - Chân trời sáng tạo	Hà Bích Liên, Hồ Thanh Tâm (đồng Chủ biên phần Lịch sử), Lê Phụng Hoàng, Nhữ Thị Phương Lan, Nguyễn Trà My, Trần Viết Ngạc, Nguyễn Văn Phượng, Nguyễn Kim Tường Vy, Nguyễn Kim Hồng (Tổng chủ biên phần Địa lí), Huỳnh Phẩm Dũng Phát (Chủ biên phần Địa lí), Trần Ngọc Điệp, Tạ Đức Hiếu, Nguyễn Hà Quỳnh Giao, Hoàng Thị Kiều Oanh, , Trần Quốc Việt	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
9.	Giáo dục công dân 9 - Chân trời sáng tạo	Huỳnh Văn Sơn (Tổng Chủ biên), Bùi Hồng Quân (Chủ biên), Đào Lê Hòa An, Trần Tuấn Anh, Nguyễn Thanh Huân, Đỗ Công Nam, Cao Hoàng Tấn.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
10.	Công nghệ 9 - Định hướng nghề nghiệp - Chân trời sáng tạo	Bùi Văn Hồng (Tổng Chủ biên), Nguyễn Thị Cẩm Vân (Chủ biên), Nguyễn Thị Lương, Phan Nguyễn Trúc Phương, Đào Văn Phượng, Nguyễn Phước Sơn, Nguyễn Thị Thúy	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam

11.	Công nghệ 9 - Mô đun lắp đặt điện trong nhà - Chân trời sáng tạo	Bùi Văn Hồng (Tổng Chủ biên), Nguyễn Thị Cẩm Vân (Chủ biên), Nguyễn Thị Lương, Phan Nguyễn Trúc Phương, Đào Văn Phụng, Nguyễn Phước Sơn, Nguyễn Thị Thúy	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
12.	Công nghệ 9 - Mô đun Cắt may - Chân trời sáng tạo	Bùi Văn Hồng (Tổng Chủ biên), Nguyễn Thị Cẩm Vân (Chủ biên), Nguyễn Thị Lương, Phan Nguyễn Trúc Phương, Đào Văn Phụng, Nguyễn Phước Sơn, Nguyễn Thị Thúy	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
13.	Công nghệ 9 - Mô đun Nông nghiệp 4.0 - Chân trời sáng tạo	Bùi Văn Hồng (Tổng Chủ biên), Nguyễn Thị Cẩm Vân (Chủ biên), Nguyễn Thị Lương, Phan Nguyễn Trúc Phương, Đào Văn Phụng, Nguyễn Phước Sơn, Nguyễn Thị Thúy	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
14.	Âm nhạc 9 - Chân trời sáng tạo	Hồ Ngọc Khải, Nguyễn Thị Tố Mai (đồng Tổng Chủ biên), Nguyễn Văn Hảo (Chủ biên), Lương Diệu Ánh, Nguyễn Thị Ái Chiêu, Trần Đức Lâm, Lương Minh Tân.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
15.	Mỹ thuật 9 - Bản 1 - Chân trời sáng tạo	Nguyễn Thị Nhung (Tổng Chủ biên), Nguyễn Tuấn Cường (Chủ biên), Nguyễn Dương Hải Đăng, Đỗ Thị Kiều Hạnh, Nguyễn Đức Sơn, Đàm Thị Hải Uyên, Trần Thị Vân	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
16.	Giáo dục thể chất 9 - Cánh Diều	Đinh Quang Ngọc (Tổng Chủ biên kiêm chủ biên), Đặng Hoài An, Đinh Thị Mai Anh, Mai Thị Bích Ngọc, Nguyễn Văn Thành, Đinh Khánh Thu	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
17.	Hoạt động trải nghiệm 9 - Bản 1 - Chân trời sáng tạo	Đinh Thị Kim Thoa (Tổng chủ biên), Nguyễn Hồng Kiên (Chủ biên), Nguyễn Thị Bích Liên, Lại Thị Yến Ngọc, Trần Thị Quỳnh Trang, Phạm Đình Văn.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
18.	Tài liệu giáo dục địa phương Thành phố Hồ Chí Minh 9		

3.2. Các danh mục sách bổ trợ chương trình 2018 lớp 9

STT	TÊN SÁCH	TÊN TÁC GIẢ	NHÀ XUẤT BẢN
1.	Toán 9 - Bài tập - Tập 1 - Chân trời sáng tạo	Trần Đức Huyền, Nguyễn Thành Anh (đồng Chủ biên), Nguyễn Cam, Nguyễn Văn Hiến, Ngô Hoàng Long, Huỳnh Ngọc Thanh	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
2.	Toán 9 - Bài tập - Tập 2 - Chân trời sáng tạo	Trần Đức Huyền, Nguyễn Thành Anh (đồng Chủ biên), Nguyễn Cam, Nguyễn Văn Hiến, Ngô Hoàng Long, Huỳnh Ngọc Thanh	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
3.	Ngữ văn 9 - Bài tập - Tập 1 - Chân trời sáng tạo	Nguyễn Thị Hồng Nam, Nguyễn Thành Thi (đồng Chủ biên), Nguyễn Thành Ngọc Bảo, Trần Lê Duy, Dương Thị Hồng Hiếu, Tăng Thị Tuyết Mai, Nguyễn Thị Ngọc Thúy, Phan Thu Vân	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
4.	Ngữ văn 9 - Bài tập - Tập 2 - Chân trời sáng tạo	Nguyễn Thị Hồng Nam, Nguyễn Thành Thi (đồng Chủ biên), Nguyễn Thành Ngọc Bảo, Trần Lê Duy, Phan Mạnh Hùng, Tăng Thị Tuyết Mai, Nguyễn Thị Minh Ngọc, Nguyễn Thị Ngọc Thúy, Phan Thu Vân	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
5.	Tiếng Anh 9 - I - Learn Smart World - Workbook	Võ Đại Phúc (Tổng chủ biên), Nguyễn Dương Hoài Thương (Chủ biên), Nguyễn Thị Ngọc Quyên, Lê Huỳnh Phương Dung	Đại học Sư phạm TP Hồ Chí Minh
6.	Tin học 9 - Bài Tập - Cánh diều	Hồ Sĩ Đàm (Tổng Chủ biên), Hồ Cẩm Hà (Chủ biên), Nguyễn Đình Hóa, Phạm Thị Lan, Phạm Thị Anh Lê, Nguyễn Thế Lộc, Nguyễn Chí Trung.	Đại học Sư phạm
7.	Khoa học tự nhiên 9 - Bài tập - Chân trời sáng tạo	Cao Cự Giác (đồng chủ biên), Nguyễn Đức Hiệp, Tống Xuân	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam

		Tám(đồng chủ biên), Nguyễn Công Chung, Trần Hoài Dương, Phạm Thị Hương, Trần Hoài Nghiêm, Lê Cao Phan, Nguyễn Tấn Trung.	Nam
8.	Lịch sử - Địa lý 9 - Bài tập - Phần Lịch sử - Chân trời sáng tạo	Hà Bích Liên, Hồ Thanh Tâm (đồng Chủ biên phần Lịch sử), Lê Phụng Hoàng, Nhữ Thị Phương Lan, Nguyễn Trà My, Trần Việt Ngạc, Nguyễn Văn Phụng, Nguyễn Kim Tường Vy,	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
9.	Lịch sử - Địa lý 9 - Bài tập - Phần Địa lý - Chân trời sáng tạo	Huỳnh Phẩm Dũng Phát (Chủ biên phần Địa lý), Trần Ngọc Diệp, Tạ Đức Hiếu, Nguyễn Hà Quỳnh Giao, Hoàng Thị Kiều Oanh, , Trần Quốc Việt	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
10.	Giáo dục công dân 9 - Bài tập - Chân trời sáng tạo	Đào Thị Ngọc Minh (Chủ biên), Đào Thị Hà, Lưu Thị Thu Hà, Tiêu Thị Mỹ Hồng, Vũ Thị Thanh Nga	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
11.	Công nghệ 9 - Bài tập - Định hướng nghề nghiệp - Chân trời sáng tạo	Bùi Văn Hồng (Tổng Chủ biên), Nguyễn Thị Cẩm Vân (Chủ biên), Nguyễn Thị Lương, Phan Nguyễn Trúc Phương, Đào Văn Phụng, Nguyễn Phước Sơn, Nguyễn Thị Thúy	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
12.	Công nghệ 9 - Bài tập - Mô đun lắp đặt điện trong nhà - Chân trời sáng tạo	Bùi Văn Hồng (Tổng Chủ biên), Nguyễn Thị Cẩm Vân (Chủ biên), Nguyễn Thị Lương, Phan Nguyễn Trúc Phương, Đào Văn Phụng, Nguyễn Phước Sơn, Nguyễn Thị Thúy	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
13.	Công nghệ 9 - Bài tập - Mô đun Cắt may - Chân trời sáng tạo	Bùi Văn Hồng (Tổng Chủ biên), Nguyễn Thị Cẩm Vân (Chủ biên), Nguyễn Thị Lương, Phan Nguyễn Trúc Phương, Đào Văn Phụng, Nguyễn Phước Sơn, Nguyễn	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam

		Thị Thúy	
14.	Công nghệ 9 - Bài tập - Mô đun Nông nghiệp 4.0 - Chân trời sáng tạo	Bùi Văn Hồng (Tổng Chủ biên), Nguyễn Thị Cẩm Vân (Chủ biên), Nguyễn Thị Lương, Phan Nguyễn Trúc Phương, Đào Văn Phương, Nguyễn Phước Sơn, Nguyễn Thị Thúy	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
15.	Âm nhạc 9 - Bài tập - Chân trời sáng tạo	Hồ Ngọc Khai, Nguyễn Thị Tổ Mai (đồng Tổng Chủ biên), Nguyễn Văn Hào (Chủ biên), Lương Diệu Ánh, Nguyễn Thị Ái Chiêu, Trần Đức Lâm, Lương Minh Tân.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
16.	Mỹ thuật 9 - Bài tập - Bản 1 - Chân trời sáng tạo	Nguyễn Tuấn Cường, Nguyễn Thị Nhung (Chủ biên), Nguyễn Dương Hải Đăng, Đỗ Thị Kiều Hạnh, Nguyễn Đức Sơn, Đàm Thị Hải Uyên, Trần Thị Vân	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
17.	Hoạt động trải nghiệm 9 - Bản 1 - Chân trời sáng tạo	Đinh Thị Kim Thoa (chủ biên), Nguyễn Hồng Kiên, Nguyễn Thị Bích Liên, Lại Thị Yên Ngọc, Trần Thị Quỳnh Trang, Phạm Đình Văn.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam

3.3. Danh mục sách giáo viên:

STT	TÊN SÁCH	TÊN TÁC GIẢ	NHÀ XUẤT BẢN
1.	Toán 9 - Sách giáo viên - Chân trời sáng tạo	Trần Nam Dũng (Tổng Chủ biên), Trần Đức Huyền, Nguyễn Thành Anh (đồng Chủ biên), Nguyễn Văn Hiên, Ngô Hoàng Long, Huỳnh Ngọc Thanh, Nguyễn Đăng Trí Tín	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
2.	Ngữ văn 9 - Sách giáo viên - Tập 1 - Chân trời sáng tạo	Nguyễn Thị Hồng Nam, Nguyễn Thành Thi (đồng Chủ biên), Nguyễn Thành Ngọc Bảo, Trần Lê Duy, Dương Thị Hồng Hiếu, Tăng Thị Tuyết Mai, Nguyễn Thị Ngọc Thúy, Phan Thu Vân	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam

3.	Ngữ văn 9 - Sách giáo viên - Tập 2 - Chân trời sáng tạo	Nguyễn Thị Hồng Nam, Nguyễn Thành Thi (đồng Chủ biên), Nguyễn Thành Ngọc Bảo, Trần Lê Duy, Phan Mạnh Hùng, Tăng Thị Tuyết Mai, Nguyễn Thị Minh Ngọc, Nguyễn Thị Ngọc Thúy, Phan Thu Vân	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
4.	Tiếng Anh 9 - I - Learn Smart World - Teacher ' book	Võ Đại Phúc (Tổng chủ biên), Nguyễn Dương Hoài Thương (Chủ biên), Nguyễn Thị Ngọc Quyên, Lê Huỳnh Phương Dung	Đại học Sư phạm TP Hồ Chí Minh
5.	Tin học 9 - Sách giáo viên - Cánh diều	Hồ Sĩ Đàm (Tổng Chủ biên), Hồ Cẩm Hà (Chủ biên), Nguyễn Đình Hóa, Phạm Thị Lan, Phạm Thị Anh Lê, Nguyễn Thế Lộc, Nguyễn Chí Trung.	Đại học Sư phạm
6.	Khoa học tự nhiên 9 - Sách giáo viên - Chân trời sáng tạo	Cao Cự Giác (tổng chủ biên kiêm chủ biên), Nguyễn Đức Hiệp, Tống Xuân Tám, Nguyễn Công Chung, Trần Hoài Đương, Phạm Thị Hương, Trần Hoài Nghiêm, Lê Cao Phan, Hoàng Vĩnh Phú, Nguyễn Tấn Trung.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
7.	Lịch sử - Địa lý 9 - Sách giáo viên - Chân trời sáng tạo	Hà Bích Liên, Hồ Thanh Tâm (đồng Chủ biên phần Lịch sử), Lê Phụng Hoàng, Nhữ Thị Phương Lan, Nguyễn Trà My, Trần Viết Ngạc, Nguyễn Văn Phụng, Nguyễn Kim Tường Vy, Nguyễn Kim Hồng (Tổng chủ biên phần Địa lý), Huỳnh Phẩm Dũng Phát (Chủ biên phần Địa lý), Trần Ngọc Điệp, Tạ Đức Hiếu, Nguyễn Hà Quỳnh Giao, Hoàng Thị Kiều Oanh, Trần Quốc Việt	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
8.	Giáo dục công dân 9 - Sách giáo viên - Chân trời sáng tạo	Huỳnh Văn Sơn (Tổng Chủ biên), Bùi Hồng Quân (Chủ biên), Đào Lê Hòa An, Trần Tuấn Anh, Nguyễn Thanh Huân, Đỗ Công Nam, Cao Hoàng Tấn.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
9.	Công nghệ 9 - Sách giáo viên - Định hướng nghề nghiệp - Chân trời sáng tạo	Bùi Văn Hồng (Tổng Chủ biên), Nguyễn Thị Cẩm Vân (Chủ biên), Nguyễn Thị Lưỡng, Phan Nguyễn Trúc Phương, Đào Văn	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam

		Phượng, Nguyễn Phước Sơn, Nguyễn Thị Thúy	
10.	Công nghệ 9 - Sách giáo viên - Mô đun lắp đặt điện trong nhà - Chân trời sáng tạo	Bùi Văn Hồng (Tổng Chủ biên), Nguyễn Thị Cẩm Vân (Chủ biên), Nguyễn Thị Lương, Phan Nguyễn Trúc Phương, Đào Văn Phượng, Nguyễn Phước Sơn, Nguyễn Thị Thúy	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
11.	Âm nhạc 9 - Sách giáo viên - Chân trời sáng tạo	Hồ Ngọc Khai, Nguyễn Thị Tô Mai (đồng Tổng Chủ biên), Nguyễn Văn Hảo (Chủ biên), Lương Diệu Ánh, Nguyễn Thị Ái Chiêu, Trần Đức Lâm, Lương Minh Tân.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
12.	Mỹ thuật 9 - Sách giáo viên - Bản 1 - Chân trời sáng tạo	Nguyễn Thị Nhung (Tổng Chủ biên), Nguyễn Tuấn Cường (Chủ biên), Nguyễn Dương Hải Đăng, Đỗ Thị Kiều Hạnh, Nguyễn Đức Sơn, Đàm Thị Hải Uyên, Trần Thị Vân	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
13.	Giáo dục thể chất 9 - Sách giáo viên - Cánh Diều	Đinh Quang Ngọc (Tổng Chủ biên kiêm chủ biên), Đặng Hoài An, Đinh Thị Mai Anh, Mai Thị Bích Ngọc, Nguyễn Văn Thành, Đinh Khánh Thu	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
14.	Hoạt động trải nghiệm 9 - Sách giáo viên - Bản 1 - Chân trời sáng tạo	Đinh Thị Kim Thoa (Tổng chủ biên), Nguyễn Hồng Kiên (Chủ biên), Nguyễn Thị Bích Liên, Lại Thị Yên Ngọc, Trần Thị Quỳnh Trang, Phạm Đình Văn.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam

4. Thực hiện công tác đề xuất và phê duyệt xuất bản phẩm sử dụng tại đơn vị

6.1. Danh mục sách giáo khoa - lớp 6

(Ban hành kèm Quyết định số 1188/QĐ-UBND ban hành ngày 06 tháng 04 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và ban hành kèm theo Quyết định số 05/QĐ-NVT ngày 26 tháng 2 năm 2021 của Hiệu trưởng Trường Trung học cơ sở Nguyễn Văn Tố).

STT	TÊN SÁCH	TÊN TÁC GIẢ	NHÀ XUẤT BẢN
1.	Toán 6 - Tập 1 - Chân trời sáng tạo	Trần Nam Dũng, Bùi Văn Nghị (đồng Tổng chủ biên), Vũ Quốc Chung, Trần Đức Huyền (đồng Chủ biên), Nguyễn Cam, Nguyễn Hắc Hải, Nguyễn Văn	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam

		Hiền, Chu Thu Hoàn, Lê Văn Hồng, Đặng Thị Thu Huệ, Ngô Hoàng Long, Dương Bửu Lộc, Trần Luận, Huỳnh Ngọc Thanh, Chu Cẩm Thơ, Phạm Thị Diệu Thùy, Nguyễn Đăng Trí Tín	
2.	Toán 6 - Tập 2 - Chân trời sáng tạo	Trần Nam Dũng, Bùi Văn Nghị (đồng Tổng chủ biên), Vũ Quốc Chung, Trần Đức Huyền (đồng Chủ biên), Nguyễn Cam, Nguyễn Hắc Hải, Nguyễn Văn Hiền, Chu Thu Hoàn, Lê Văn Hồng, Đặng Thị Thu Huệ, Ngô Hoàng Long, Dương Bửu Lộc, Trần Luận, Huỳnh Ngọc Thanh, Chu Cẩm Thơ, Phạm Thị Diệu Thùy, Nguyễn Đăng Trí Tín	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
3.	Ngữ văn 6 - Tập 1 - Chân trời sáng tạo	Nguyễn Thị Hồng Nam (Chủ biên), Trần Lê Duy, Nguyễn Thị Ngọc Diệp, Nguyễn Thị Minh Ngọc, Nguyễn Thành Thi, Nguyễn Thị Ngọc Thúy	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
4.	Ngữ văn 6 - Tập 2 - Chân trời sáng tạo	Nguyễn Thị Hồng Nam (Chủ biên), Trần Lê Duy, Dương Thị Hồng Hiếu, Phan Mạnh Hùng, Nguyễn Thị Minh Ngọc, Trần Tiên Thành, Nguyễn Thành Thi, Nguyễn Thị Ngọc Thúy, Lê Quang Trường	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
5.	Tiếng Anh 6 - I - Learn Smart World - Student ' book	Võ Đại Phúc (Tổng chủ biên kiêm Chủ biên), Nguyễn Thị Ngọc Quyên, Đặng Đỗ Thiên Thanh, Lê Thị Tuyết Minh, Huỳnh Tuyết Mai, Nguyễn Dương Hoài Thương	Đại học Sư phạm TP Hồ Chí Minh
6.	Tin học 6 - Cánh diều	Hồ Sĩ Đàm, Hồ Cẩm Hà, Nguyễn Đình Hóa, Phạm Thị Anh Lê, Nguyễn Thế Lộc, Nguyễn Chí Trung	Đại học Sư phạm
7.	Khoa học tự nhiên 6 - Chân trời sáng tạo	Cao Cự Giác (Tổng chủ biên, kiêm Chủ biên), Phạm Thị Hương, Trần Thị Kim Ngân, Nguyễn Thị Nhị, Trần Ngọc Thắng	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam

8.	Lịch sử - Địa lý 6 - Chân trời sáng tạo	Nguyễn Kim Hồng (Tổng chủ biên phần Địa lý), Hà Bích Liên (Chủ biên phần Lịch sử), Phạm Thị Bình (Chủ biên phần Địa lý), Nguyễn Trà My, Mai Thị Phú Phương, Nguyễn Kim Tường Vy, Hà Văn Thắng, Nguyễn Hữu Bách, Huỳnh Phẩm Dũng Phát, Phan Văn Phú, Nguyễn Thị Kim Liên, Vũ Thị Bắc, Phạm Đỗ Văn Trung	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
9.	Giáo dục công dân 6 - Chân trời sáng tạo	Đinh Phương Duy, Đào Thị Ngọc Minh, Huỳnh Văn Sơn (đồng Chủ biên), Đào Lê Hòa An, Trần Tuấn Anh, Đào Thị Hà, Lưu Thị Thu Hà, Ngô Thái Hà, Nguyễn Thị Bích Hồng, Tiêu Thị Mỹ Hồng, Đỗ Công Nam, Vũ Thị Thanh Nga	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
10.	Công nghệ 6 - Chân trời sáng tạo	Bùi Văn Hồng (Tổng chủ biên), Nguyễn Thị Cẩm Vân (Chủ biên), Trần Văn Sỹ	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
11.	Âm nhạc 6 - Chân trời sáng tạo	Hồ Ngọc Khải, Nguyễn Thị Tố Mai (Đồng Tổng chủ biên), Nguyễn Văn Hảo (Chủ biên), Lương Diệu Ánh, Nguyễn Đăng Bửu, Nguyễn Thị Ái Chiêu, Nghiêm Thị Hồng Hà, Trần Vĩnh Khương, Trần Đức Lâm, Phạm Gia Hoàng My, Lương Minh Tân	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
12.	Mỹ thuật 6 - Chân trời sáng tạo	Nguyễn Thị Nhung, Nguyễn Xuân Tiên (đồng Tổng chủ biên), Nguyễn Tuấn Cường, Nguyễn Hồng Ngọc (đồng Chủ biên), Quách Thị Ngọc An, Nguyễn Dương Hải Đăng, Nguyễn Đức Giang, Phạm Ngọc Mai, Trần Đoàn Thanh Ngọc, Đàm Thị Hải Uyên, Trần Thị Vân	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
13.	Giáo dục thể chất 6 - Chân trời sáng tạo	Trịnh Hữu Lộc (Tổng Chủ biên), Lưu Trí Dũng (Chủ biên), Lê Minh Chí, Nguyễn Trung Kiên, Nguyễn Thiên Lý, Lâm Thanh	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam

		Minh, Lê Văn Quan, Phạm Thái Vinh	
14.	Hoạt động trải nghiệm 6 - Chân trời sáng tạo	Đinh Thị Kim Thoa, Vũ Quang Tuyên (đồng Tổng Chủ biên), Vũ Đình Bảy, Trần Thị Quỳnh Trang (đồng Chủ biên), Trần Minh Hương, Nguyễn Thị Bích Liên, Vũ Phương Liên, Trần Bảo Ngọc, Lại Thị Yên Ngọc, Vũ Thanh Thủy, Phạm Đình Văn	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
15.	Tài liệu giáo dục địa phương Thành phố Hồ Chí Minh 6		

6.2. Danh mục sách bổ trợ chương trình 2018 - lớp 6

STT	TÊN SÁCH	TÊN TÁC GIẢ	NHÀ XUẤT BẢN
1.	Toán 6 - Bài tập - Tập 1 - Chân trời sáng tạo	Trần Nam Dũng, Bùi Văn Nghị (đồng Tổng chủ biên), Vũ Quốc Chung, Trần Đức Huyền (đồng Chủ biên)	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
2.	Toán 6 - Bài tập - Tập 2 - Chân trời sáng tạo	Trần Nam Dũng, Bùi Văn Nghị (đồng Tổng chủ biên), Vũ Quốc Chung, Trần Đức Huyền (đồng Chủ biên)	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
3.	Ngữ văn 6 - Bài tập - Tập 1 - Chân trời sáng tạo	Nguyễn Thị Hồng Nam (Chủ biên), Nguyễn Thị Ngọc Diệp, Nguyễn Thành Thi, Nguyễn Thị Ngọc Thúy	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
4.	Ngữ văn 6 - Bài tập - Tập 2 - Chân trời sáng tạo	Nguyễn Thị Hồng Nam (Chủ biên), Trần Lê Duy, Dương Thị Hồng Hiếu, Phan Mạnh Hùng, Nguyễn Thị Minh Ngọc, Nguyễn Thành Thi	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
5.	Tiếng Anh 6 - I - Learn Smart World - Workbook	Võ Đại Phúc (Tổng chủ biên kiêm Chủ biên), Nguyễn Thị Ngọc Quyên, Đặng Đỗ Thiên Thanh, Lê Thị Tuyết Minh, Huỳnh Tuyết Mai, Nguyễn Dương Hoài Thương	Đại học Sư phạm TP Hồ Chí Minh
6.	Tin học 6 - Sách bài tập - Cánh diều	Hồ Sĩ Đàm, Hồ Cẩm Hà, Nguyễn Đình Hóa, Phạm Thị Anh Lê, Nguyễn Thế Lộc, Nguyễn Chí Trung	Đại học Sư phạm

7.	Khoa học tự nhiên 6 - Bài tập - Chân trời sáng tạo	Cao Cự Giác (Tổng chủ biên, kiêm Chủ biên), Phạm Thị Hương, Trần Thị Kim Ngân, Nguyễn Thị Nhị, Đồng Việt Tạo, Trần Ngọc Thắng	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
8.	Lịch sử - Địa lý 6 - Bài tập - (Phần lịch sử) - Chân trời sáng tạo	Hà Bích Liên (Chủ biên phần Lịch sử), Nguyễn Trà My, Mai Thị Phú Phương, Nguyễn Kim Tường Vy	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
9.	Lịch sử - Địa lý 6 - Bài tập - (Phần địa lý) - Chân trời sáng tạo	Nguyễn Kim Hồng (Tổng chủ biên phần Địa lý), Phạm Thị Bình (Chủ biên phần Địa lý), Hà Văn Thắng, Nguyễn Hữu Bách, Huỳnh Phạm Dũng Phát, Phan Văn Phú, Nguyễn Thị Kim Liên, Vũ Thị Bắc, Phạm Đỗ Văn Trung	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
10.	Giáo dục công dân 6 - Chân trời sáng tạo	Đinh Phương Duy, Đào Thị Ngọc Minh, Huỳnh Văn Sơn (đồng Chủ biên), Đào Lê Hòa An, Trần Tuấn Anh, Đào Thị Hà, Ngô Thái Hà, Nguyễn Thị Bích Hồng, Tiêu Thị Mỹ Hồng, Đỗ Công Nam, Vũ Thị Thanh Nga	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
11.	Công nghệ 6 - Chân trời sáng tạo	Bùi Văn Hồng (Tổng chủ biên), Nguyễn Thị Cẩm Vân (Chủ biên), Trần Văn Sỹ	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
12.	Âm nhạc 6 - Chân trời sáng tạo	Hồ Ngọc Khải, Nguyễn Thị Tô Mai (Đồng Tổng chủ biên), Nguyễn Văn Hảo (Chủ biên), Lương Diệu Ánh, Nguyễn Đăng Bửu, Nguyễn Thị Ái Chiêu, Trần Đức Lâm, Phạm Gia Hoàng My	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
13.	Mỹ thuật 6 - Bài tập - Chân trời sáng tạo	Nguyễn Thị Nhung, Nguyễn Xuân Tiên (đồng Tổng chủ biên), Nguyễn Tuấn Cường, Nguyễn Hồng Ngọc (đồng Chủ biên), Quách Thị Ngọc An, Nguyễn Dương Hải Đăng, Nguyễn Đức Giang, Trần Đoàn Thanh Ngọc, Đàm Thị Hải Uyên, Trần Thị Vân	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
14.	Hoạt động trải nghiệm 6 - Chân trời sáng tạo	Đinh Thị Kim Thoa, Vũ Quang Tuyên (đồng Tổng Chủ biên),	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam

		Trần Thị Quỳnh Trang (đồng Chủ biên), Nguyễn Thị Bích Liên, Vũ Phương Liên, Lại Thị Yến Ngọc, Vũ Thanh Thủy	Nam
--	--	---	-----

6.3. Danh mục sách giáo viên chương trình 2018 - lớp 6

STT	TÊN SÁCH	TÊN TÁC GIẢ	NHÀ XUẤT BẢN
1.	Toán 6 - Sách giáo viên - Chân trời sáng tạo	Trần Nam Dũng, Bùi Văn Nghị (đồng Tổng chủ biên), Vũ Quốc Chung, Trần Đức Huyền (đồng Chủ biên)	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
2.	Ngữ văn 6 - Sách giáo viên - Tập 1 - Chân trời sáng tạo	Nguyễn Thị Hồng Nam (Chủ biên), Trần Lê Duy, Nguyễn Thị Ngọc Diệp, Nguyễn Thị Minh Ngọc, Nguyễn Thành Thi, Nguyễn Thị Ngọc Thúy	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
3.	Ngữ văn 6 - Sách giáo viên - Tập 2 - Chân trời sáng tạo	Nguyễn Thị Hồng Nam (Chủ biên), Trần Lê Duy, Dương Thị Hồng Hiếu, Phan Mạnh Hùng, Nguyễn Thị Minh Ngọc, Nguyễn Thành Thi, Nguyễn Thị Ngọc Thúy	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
4.	Tiếng Anh 6 - I - Learn Smart World - Teacher'Book	Võ Đại Phúc (Tổng chủ biên kiêm Chủ biên), Nguyễn Thị Ngọc Quyên, Đặng Đỗ Thiên Thanh, Lê Thị Tuyết Minh, Huỳnh Tuyết Mai, Nguyễn Dương Hoài Thương	Đại học Sư phạm TP Hồ Chí Minh
5.	Tin học 6 - Sách giáo viên - Cánh diều	Hồ Sĩ Đàm, Hồ Cẩm Hà, Nguyễn Đình Hóa, Phạm Thị Anh Lê, Nguyễn Thế Lộc, Nguyễn Chí Trung	Đại học Sư phạm
6.	Khoa học tự nhiên 6 - Sách giáo viên - Chân trời sáng tạo	Cao Cự Giác (Tổng chủ biên, kiêm Chủ biên), Phạm Thị Hương, Trần Thị Kim Ngân, Nguyễn Thị Nhị, Trần Ngọc Thắng	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
7.	Lịch sử - Địa lý 6 - Sách giáo viên - Chân trời sáng tạo	Nguyễn Kim Hồng (Tổng chủ biên phần Địa lí), Hà Bích Liên (Chủ biên phần Lịch sử), Phạm Thị Bình (Chủ biên phần Địa lí), Nguyễn Trà My, Mai Thị Phú Phương, Nguyễn Kim Tường	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam

		Vy, Hà Văn Thắng, Nguyễn Hữu Bách, Huỳnh Phẩm Dũng Phát, Phan Văn Phú, Nguyễn Thị Kim Liên, Vũ Thị Bắc, Phạm Đỗ Văn Trung	
8.	Giáo dục công dân 6 - Sách giáo viên - Chân trời sáng tạo	Đinh Phương Duy, Đào Thị Ngọc Minh, Huỳnh Văn Sơn (đồng Chủ biên), Đào Lê Hòa An, Trần Tuấn Anh, Đào Thị Hà, Lưu Thị Thu Hà, Ngô Thái Hà, Nguyễn Thị Bích Hồng, Tiêu Thị Mỹ Hồng, Đỗ Công Nam, Vũ Thị Thanh Nga	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
9.	Công nghệ 6 - Sách giáo viên - Chân trời sáng tạo	Bùi Văn Hồng (Tổng chủ biên), Nguyễn Thị Cẩm Vân (Chủ biên), Trần Văn Sỹ	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
10.	Âm nhạc 6 - Sách giáo viên - Chân trời sáng tạo	Hồ Ngọc Khải, Nguyễn Thị Tố Mai (Đồng Tổng chủ biên), Nguyễn Văn Hào (Chủ biên), Lương Diệu Ánh, Nguyễn Đăng Bửu, Nguyễn Thị Ái Chiêu, Trần Đức Lâm, Phạm Gia Hoàng My,	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
11.	Mỹ thuật 6 - Sách giáo viên - Chân trời sáng tạo	Nguyễn Thị Nhung, Nguyễn Xuân Tiên (đồng Tổng chủ biên), Nguyễn Tuấn Cường, Nguyễn Hồng Ngọc (đồng Chủ biên), Quách Thị Ngọc An, Nguyễn Dương Hải Đăng, Nguyễn Đức Giang, Trần Đoàn Thanh Ngọc, Đàm Thị Hải Uyên, Trần Thị Vân	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
12.	Giáo dục thể chất 6 - Sách giáo viên - Chân trời sáng tạo	Trịnh Hữu Lộc (Tổng Chủ biên), Lưu Trí Dũng (Chủ biên), Lê Minh Chí, Nguyễn Trung Kiên, Nguyễn Thiên Lý, Lâm Thanh Minh, Lê Văn Quan, Phạm Thái Vinh	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
13.	Hoạt động trải nghiệm 6 - Sách giáo viên - Chân trời sáng tạo	Đinh Thị Kim Thoa, Vũ Quang Tuyên (đồng Tổng Chủ biên), Vũ Đình Bảy, Trần Thị Quỳnh Trang (đồng Chủ biên), Nguyễn Thị Bích Liên, Vũ Phương Liên, Lại Thị Yến Ngọc, Vũ Thanh Thủy	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam

6.4. Danh mục sách giáo khoa - lớp 7

(Ban hành kèm Quyết định số 2360/QĐ-UBND ban hành ngày 12 tháng 07 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và ban hành kèm theo Quyết định số 121/QĐ-NVT ngày 20 tháng 07 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Trung học cơ sở Nguyễn Văn Tổ).

STT	TÊN SÁCH	TÊN TÁC GIẢ	NHÀ XUẤT BẢN
1.	Toán 7 - Tập 1 - Chân trời sáng tạo	Trần Nam Dũng (Tổng Chủ biên), Trần Đức Huyền (Chủ biên), Nguyễn Cam, Nguyễn Văn Hiền, Ngô Hoàng Long, Huỳnh Ngọc Thanh.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
2.	Toán 7 - Tập 2 - Chân trời sáng tạo	Trần Nam Dũng (Tổng Chủ biên), Trần Đức Huyền (Chủ biên), Nguyễn Cam, Nguyễn Văn Hiền, Ngô Hoàng Long, Huỳnh Ngọc Thanh.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
3.	Ngữ văn 7 - Tập 1 - Chân trời sáng tạo	Nguyễn Thị Hồng Nam, Nguyễn Thành Thi (đồng Chủ biên), Trần Lê Duy, Phan Mạnh Hùng, Tăng Thị Tuyết Mai, Nguyễn Thị Ngọc Thúy, Phan Thu Vân.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
4.	Ngữ văn 7 - Tập 2 - Chân trời sáng tạo	Nguyễn Thị Hồng Nam, Nguyễn Thành Thi (đồng Chủ biên), Nguyễn Thành Ngọc Bảo, Trần Lê Duy, Dương Thị Hồng Hiếu, Tăng Thị Tuyết Mai, Nguyễn Thị Minh Ngọc, Nguyễn Thị Ngọc Thúy.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
5.	Tiếng Anh 7 - I - Learn Smart World - Student ' book	Võ Đại Phúc (Tổng chủ biên kiêm Chủ biên), Nguyễn Thị Ngọc Quyên, Đặng Đỗ Thiên Thanh, Lê Thị Tuyết Minh, Huỳnh Tuyết Mai, Nguyễn Thụy Uyên Sa	Đại học Sư phạm TP Hồ Chí Minh
6.	Tin học 7 - Cánh diều	Hồ Sĩ Đàm (Tổng Chủ biên), Hồ Cẩm Hà (Chủ biên), Nguyễn Đình Hóa, Phạm Thị Anh Lê.	Đại học Sư phạm
7.	Khoa học tự nhiên 7 - Chân trời sáng tạo	Cao Cự Giác (Tổng chủ biên, kiêm Chủ biên), Nguyễn Đức Hiệp, Tống Xuân Tám (đồng chủ biên), Nguyễn Công Chung, Trần Hoàng Đương, Phạm Thị Hương, Phạm Thị Lịch, Trần Thị	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam

		Kim Ngân, Trần Hoàng Nghiêm, Lê Cao Phan, Trần Ngọc Thắng, Nguyễn Tấn Trung	
8.	Lịch sử - Địa lý 7 - Chân trời sáng tạo	Hà Bích Liên, Mai Thị Phú Phuong (Chủ biên phần Lịch sử), Nguyễn Đức Hòa, Nguyễn Trà My, Trần Văn Nhân, Hồ Thanh Tâm, Nguyễn Kim Tường Vy, Nguyễn Kim Hồng (Tổng chủ biên phần Địa lí), Phan Văn Phú, Mai Phú Thanh (Chủ biên phần Địa lí), Vũ Thị Bắc, Trần Ngọc Điệp, Nguyễn Hà Quỳnh Giao, Hà Thị Kiều Oanh, Huỳnh Phạm Dũng Phát, Phạm Đỗ Văn Trung	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
9.	Giáo dục công dân 7 - Chân trời sáng tạo	Huỳnh Văn Sơn (Tổng Chủ biên), Bùi Hồng Quân (Chủ biên), Đào Lê Hòa An, Trần Tuấn Anh, Nguyễn Thanh Huân, Đỗ Công Nam.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
10.	Công nghệ 7 - Chân trời sáng tạo	Bùi Văn Hồng (Tổng Chủ biên), Nguyễn Thị Cẩm Vân (Chủ biên), Nguyễn Thị Hồng Chiêm, Nguyễn Tiến Lực, Quách Văn Thiêm, Nguyễn Thị Thúy.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
11.	Âm nhạc 7 - Chân trời sáng tạo	Hồ Ngọc Khải, Nguyễn Thị Tổ Mai (đồng Tổng Chủ biên), Nguyễn Văn Hào (Chủ biên), Lương Diệu Ánh, Nguyễn Đăng Bửu, Trần Đức Lâm, Phạm Gia Hoàng My.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
12.	Mỹ thuật 7 - Bản 1 - Chân trời sáng tạo	Nguyễn Thị Nhung (Tổng Chủ biên), Nguyễn Tuấn Cường, Nguyễn Hồng Ngọc (đồng Chủ biên), Nguyễn Đức Giang, Võ Thị Nguyên, Đàm Thị Hải Uyên, Trần Thị Vân.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
13.	Giáo dục thể chất 7 - Chân trời sáng tạo	Trịnh Hữu Lộc (Tổng Chủ biên), Luu Trí Dũng (Chủ biên), Lê Minh Chí, Nguyễn Trung Kiên, Nguyễn Thiên Lý, Lâm Thanh Minh, Trần Thái Ngọc, Phạm Thái Vinh.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam

14.	Hoạt động trải nghiệm 7 - Bản 1 - Chân trời sáng tạo	Đinh Thị Kim Thoa, Vũ Quang Tuyên (đồng Tổng chủ biên), Nguyễn Thị Bích Liên (Chủ biên), Nguyễn Hồng Kiên, Trần Bảo Ngọc, Trần Thị Quỳnh Trang, Phạm Đình Văn.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
15.	Tài liệu giáo dục địa phương Thành phố Hồ Chí Minh 7		

6.5. Danh mục sách bổ trợ chương trình 2018 - lớp 7

STT	TÊN SÁCH	TÊN TÁC GIẢ	NHÀ XUẤT BẢN
1.	Toán 7 - Bài tập - Tập 1 - Chân trời sáng tạo	Trần Nam Dũng (Tổng Chủ biên), Trần Đức Huyền (Chủ biên), Nguyễn Cam, Nguyễn Văn Hiến, Ngô Hoàng Long, Nguyễn Đặng Trí Tín.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
2.	Toán 7 - Bài tập - Tập 2 - Chân trời sáng tạo	Trần Nam Dũng (Tổng Chủ biên), Trần Đức Huyền (Chủ biên), Nguyễn Cam, Nguyễn Văn Hiến, Ngô Hoàng Long, Nguyễn Đặng Trí Tín.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
3.	Ngữ văn 7 - Bài tập - Tập 1 - Chân trời sáng tạo	Nguyễn Thị Hồng Nam, Nguyễn Thành Thi (đồng Chủ biên), Trần Lê Duy, Phan Mạnh Hùng, Tăng Thị Tuyết Mai, Nguyễn Thị Ngọc Thúy, Phan Thu Vân.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
4.	Ngữ văn 7 - Bài tập - Tập 2 - Chân trời sáng tạo	Nguyễn Thị Hồng Nam, Nguyễn Thành Thi (đồng Chủ biên), Nguyễn Thành Ngọc Bảo, Trần Lê Duy, Dương Thị Hồng Hiếu, Tăng Thị Tuyết Mai, Nguyễn Thị Minh Ngọc, Nguyễn Thị Ngọc Thúy.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
5.	Tiếng Anh 7 - I - Learn Smart World - Workbook	Võ Đại Phúc (Tổng chủ biên kiêm Chủ biên), Nguyễn Thị Ngọc Quyên, Đặng Đỗ Thiên Thanh, Lê Thị Tuyết Minh, Huỳnh Tuyết Mai, Nguyễn Thụy Uyên Sa	Đại học Sư phạm TP Hồ Chí Minh
6.	Tin học 7 - Bài tập - Cánh diều	Hồ Sĩ Đàm (Tổng Chủ biên), Hồ Cẩm Hà (Chủ biên), Nguyễn Đình Hóa, Phạm Thị Anh Lê.	Đại học Sư phạm

7.	Khoa học tự nhiên 7 - Bài tập - Chân trời sáng tạo	Cao Cự Giác (Tổng chủ biên, kiêm Chủ biên), Nguyễn Đức Hiệp, Tống Xuân Tám (đồng chủ biên), Nguyễn Công Chung, Trần Hoàng Dương, Phạm Thị Hương, Phạm Thị Lịch, Trần Thị Kim Ngân, Trần Hoàng Nghiêm, Lê Cao Phan, Trần Ngọc Thắng, Nguyễn Tấn Trung	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
8.	Lịch sử - Địa lý 7 - Bài tập - Phần Lịch sử - Chân trời sáng tạo	Hà Bích Liên, Mai Thị Phú Phương (Chủ biên phần Lịch sử), Nguyễn Đức Hòa, Nguyễn Trà My, Trần Văn Nhân, Hồ Thanh Tâm, Nguyễn Kim Tường Vy	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
9.	Lịch sử - Địa lý 7 - Bài tập - Phần Địa lý - Chân trời sáng tạo	Phan Văn Phú, Mai Phú Thanh (Chủ biên phần Địa lý), Vũ Thị Bắc, Trần Ngọc Điệp, Nguyễn Hà Quỳnh Giao, Hà Thị Kiều Oanh, Huỳnh Phẩm Dũng Phát, Phạm Đỗ Văn Trung	
10.	Giáo dục công dân 7 - Bài tập - Chân trời sáng tạo	Đào Thị Ngọc Minh (Chủ biên), Đào Thị Hà, Lưu Thị Thu Hà, Ngô Thái Hà, Tiêu Thị Mỹ Hồng, Vũ Thị Thanh Nga	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
11.	Công nghệ 7 - Bài tập - Chân trời sáng tạo	Bùi Văn Hồng (Tổng Chủ biên), Nguyễn Thị Cẩm Vân (Chủ biên), Nguyễn Thị Hồng Chiêm, Nguyễn Tiến Lực, Quách Văn Thiêm, Nguyễn Thị Thúy.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
12.	Âm nhạc 7 - Bài tập - Chân trời sáng tạo	Hồ Ngọc Khải, Nguyễn Thị Tô Mai (đồng Tổng Chủ biên), Nguyễn Văn Hào (Chủ biên), Lương Diệu Ánh, Nguyễn Đăng Bửu, Trần Đức Lâm, Phạm Gia Hoàng My.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
13.	Mỹ thuật 7 - Bản 1 - Bài tập - Chân trời sáng tạo	Nguyễn Thị Nhung, Nguyễn Tuấn Cường, Nguyễn Hồng Ngọc (đồng Chủ biên), Nguyễn Đức Giang, Võ Thị Nguyên, Đàm Thị Hải Uyên, Trần Thị Vân.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
14.	Hoạt động trải nghiệm 7 - Bản 1 - Bài Tập - Chân trời sáng tạo	Đinh Thị Kim Thoa, Vũ Quang Tuyên (đồng chủ biên), Nguyễn	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam

	Thị Bích Liên, Nguyễn Hồng Kiên, Trần Bảo Ngọc, Trần Thị Quỳnh Trang, Phạm Đình Văn.	Nam
--	--	-----

6.6. Danh mục sách giáo viên chương trình 2018 - lớp 7

STT	TÊN SÁCH	TÊN TÁC GIẢ	NHÀ XUẤT BẢN
1.	Toán 7 - Sách giáo viên - Chân trời sáng tạo	Trần Nam Dũng (Tổng Chủ biên), Trần Đức Huyền (Chủ biên), Nguyễn Cam, Nguyễn Văn Hiến, Ngô Hoàng Long, Nguyễn Đặng Trí Tín.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
2.	Ngữ văn 7 - Sách giáo viên - Tập 1 - Chân trời sáng tạo	Nguyễn Thị Hồng Nam, Nguyễn Thành Thi (đồng Chủ biên), Trần Lê Duy, Phan Mạnh Hùng, Tăng Thị Tuyết Mai, Nguyễn Thị Ngọc Thúy, Phan Thu Vân.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
3.	Ngữ văn 7 - Sách giáo viên - Tập 2 - Chân trời sáng tạo	Nguyễn Thị Hồng Nam, Nguyễn Thành Thi (đồng Chủ biên), Nguyễn Thành Ngọc Bảo, Trần Lê Duy, Dương Thị Hồng Hiếu, Tăng Thị Tuyết Mai, Nguyễn Thị Minh Ngọc, Nguyễn Thị Ngọc Thúy.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
4.	Tiếng Anh 7 - I - Learn Smart World - Teacher'Book	Võ Đại Phúc (Tổng chủ biên kiêm Chủ biên), Nguyễn Thị Ngọc Quyên, Đặng Đỗ Thiên Thanh, Lê Thị Tuyết Minh, Huỳnh Tuyết Mai, Nguyễn Thụy Uyên Sa	Đại học Sư phạm TP Hồ Chí Minh
5.	Tin học 7 - Sách giáo viên - Cánh diều	Hồ Sĩ Đàm (Tổng Chủ biên), Hồ Cẩm Hà (Chủ biên), Nguyễn Đình Hóa, Phạm Thị Anh Lê.	Đại học Sư phạm
6.	Khoa học tự nhiên 7 - Sách giáo viên - Chân trời sáng tạo	Cao Cự Giác (Tổng chủ biên, kiêm Chủ biên), Nguyễn Đức Hiệp, Tống Xuân Tám (đồng chủ biên), Nguyễn Công Chung, Trần Hoàng Dương, Phạm Thị Hương, Phạm Thị Lịch, Trần Thị Kim Ngân, Trần Hoàng Nghiêm, Lê Cao Phan, Trần Ngọc Thắng, Nguyễn Tấn Trung	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam

7.	Lịch sử - Địa lý 7 - Sách giáo viên - Chân trời sáng tạo	Hà Bích Liên, Mai Thị Phú Phương (Chủ biên phần Lịch sử), Nguyễn Đức Hòa, Nguyễn Trà My, Trần Văn Nhân, Hồ Thanh Tâm, Nguyễn Kim Tường Vy, Nguyễn Kim Hồng (Tổng chủ biên phần Địa lý), Phan Văn Phú, Mai Phú Thanh (Chủ biên phần Địa lý), Vũ Thị Bắc, Trần Ngọc Điệp, Nguyễn Hà Quỳnh Giao, Hà Thị Kiều Oanh, Huỳnh Phạm Dũng Phát, Phạm Đỗ Văn Trung	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
8.	Giáo dục công dân 7 - Sách giáo viên - Chân trời sáng tạo	Huỳnh Văn Sơn (Tổng Chủ biên), Bùi Hồng Quân (Chủ biên), Đào Lê Hòa An, Trần Tuấn Anh, Nguyễn Thanh Huân, Đỗ Công Nam.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
9.	Công nghệ 7 - Sách giáo viên - Chân trời sáng tạo	Bùi Văn Hồng (Tổng Chủ biên), Nguyễn Thị Cẩm Vân (Chủ biên), Nguyễn Thị Hồng Chiêm, Nguyễn Tiến Lực, Quách Văn Thiêm, Nguyễn Thị Thúy.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
10.	Âm nhạc 7 - Sách giáo viên - Chân trời sáng tạo	Hồ Ngọc Khải, Nguyễn Thị Tố Mai (đồng Tổng Chủ biên), Nguyễn Văn Hào (Chủ biên), Lương Diệu Ánh, Nguyễn Đăng Bửu, Trần Đức Lâm, Phạm Gia Hoàng My.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
11.	Mỹ thuật 7 - bản 1 - Sách giáo viên - Chân trời sáng tạo	Nguyễn Thị Nhung, Nguyễn Tuấn Cường, Nguyễn Hồng Ngọc (đồng Chủ biên), Nguyễn Đức Giang, Võ Thị Nguyên, Đàm Thị Hải Uyên, Trần Thị Vân.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
12.	Giáo dục thể chất 7 - Sách giáo viên - Chân trời sáng tạo	Trịnh Hữu Lộc (Tổng Chủ biên), Lưu Trí Dũng (Chủ biên), Lê Minh Chí, Nguyễn Trung Kiên, Nguyễn Thiên Lý, Trần Thái Ngọc, Phạm Thái Vinh.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
13.	Hoạt động trải nghiệm 7 - Bản 1 - Sách giáo viên - Chân trời	Đinh Thị Kim Thoa, Vũ Quang Tuyên (đồng Tổng chủ biên),	Nhà xuất bản Giáo dục Việt

	sáng tạo	Nguyễn Thị Bích Liên (Chủ biên), Nguyễn Hồng Kiên, Trần Bảo Ngọc, Trần Thị Quỳnh Trang, Phạm Đình Văn.	Nam
--	----------	--	-----

6.7. Danh mục sách giáo khoa - lớp 8

(Ban hành kèm Quyết định số 1712/QĐ-UBND ban hành ngày 05 tháng 05 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và ban hành kèm theo Quyết định số 50/QĐ-NVT ngày 09 tháng 05 năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Trung học cơ sở Nguyễn Văn Tổ).

STT	TÊN SÁCH	TÊN TÁC GIẢ	NHÀ XUẤT BẢN
1.	Toán 8 - Tập 1 - Chân trời sáng tạo	Trần Nam Dũng (Tổng Chủ biên), Trần Đức Huyền, Nguyễn Thành Anh (đồng Chủ biên), Nguyễn Cam, Nguyễn Văn Hiền, Ngô Hoàng Long, Huỳnh Ngọc Thanh.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
2.	Toán 8 - Tập 2 - Chân trời sáng tạo	Trần Nam Dũng (Tổng Chủ biên), Trần Đức Huyền, Nguyễn Thành Anh (đồng Chủ biên), Nguyễn Cam, Nguyễn Văn Hiền, Ngô Hoàng Long, Huỳnh Ngọc Thanh.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
3.	Ngữ văn 8 - Tập 1 - Chân trời sáng tạo	Nguyễn Thị Hồng Nam, Nguyễn Thành Thi (đồng Chủ biên), Nguyễn Thành Ngọc Bảo, Trần Lê Duy, Phan Mạnh Hùng, Tăng Thị Tuyết Mai, Nguyễn Thị Ngọc Thúy	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
4.	Ngữ văn 8 - Tập 2 - Chân trời sáng tạo	Nguyễn Thị Hồng Nam, Nguyễn Thành Thi (đồng Chủ biên), Nguyễn Thành Ngọc Bảo, Trần Lê Duy, Dương Thị Hồng Hiếu, Tăng Thị Tuyết Mai, Nguyễn Thị Minh Ngọc, Nguyễn Thị Ngọc Thúy, Phan Thu Vân	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
5.	Tiếng Anh 8 - I - Learn Smart World - Student ' book	Võ Đại Phúc (Tổng chủ biên), Huỳnh Tuyết Mai (Chủ biên), Nguyễn Thị Ngọc Quyên, Đặng Đỗ Thiên Thanh, Lê Thị Tuyết Minh, Nguyễn Dương Hoài Thương	Đại học Sư phạm TP Hồ Chí Minh

6.	Tin học 8 - Cánh diều	Hồ Sĩ Đàm (Tổng Chủ biên), Hồ Cẩm Hà (Chủ biên), Phạm Đăng Hải, Nguyễn Đình Hóa, Nguyễn Nguyên Hương, Nguyễn Thanh Tùng	Đại học Sư phạm
7.	Khoa học tự nhiên 8 - Kết nối tri thức với cuộc sống	Vũ Văn Hùng (tổng chủ biên), Mai Văn Hưng, Lê Kim Long, Vũ Trọng Rỹ (đồng chủ biên), Nguyễn Văn Biên, Nguyễn Hữu Chung, Nguyễn Thu Hà, Lê Trọng Huyền, Nguyễn Thế Hưng, Nguyễn Xuân Thành, Bùi Gia Thịnh, Nguyễn Thị Thuần, Mai Thị Tình, Vũ Thị Minh Tuyền, Vũ Văn Vịnh	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
8.	Lịch sử - Địa lý 8 - Chân trời sáng tạo	Hà Bích Liên, (Chủ biên phần Lịch sử), Lê Phụng Hoàng, Nhữ Thị Phương Lan Nguyễn Kim Hồng (Tổng chủ biên phần Địa lý), Phan Văn Phú, (Chủ biên phần Địa lý), Trần Ngọc Diệp, Tạ Đức Hiếu, Hà Thị Kiều Oanh, Huỳnh Phạm Dũng Phát, Phạm Đỗ Văn Trung	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
9.	Giáo dục công dân 8 - Chân trời sáng tạo	Huỳnh Văn Sơn (Tổng Chủ biên), Bùi Hồng Quân (Chủ biên), Đào Lê Hòa An, Trần Tuấn Anh, Nguyễn Thanh Huân, Đỗ Công Nam, Cao Hoàng Tấn.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
10.	Công nghệ 8 - Chân trời sáng tạo	Bùi Văn Hồng (Tổng Chủ biên), Nguyễn Thị Cẩm Vân (Chủ biên), Nguyễn Thị Lương, Nguyễn Thị Thúy, Trương Minh Trí, Phạm Huy Tuấn	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
11.	Âm nhạc 8 - Chân trời sáng tạo	Hồ Ngọc Khai, Nguyễn Thị Tố Mai (đồng Tổng Chủ biên), Nguyễn Văn Hào (Chủ biên), Lương Diệu Ánh, Nguyễn Thị Ái Chiêu, Trần Đức Lâm, Lương Minh Tân.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
12.	Mỹ thuật 8 - Bản 2 - Chân trời sáng tạo	Nguyễn Thị May (Tổng Chủ biên), Hoàng Minh Phúc (Chủ biên), Nguyễn Văn Bình, Đào Thị Hà, Trần Đoàn Thanh Ngọc	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam

13.	Giáo dục thể chất 8 - Cánh Diều	Đinh Quang Ngọc (Tổng Chủ biên kiêm chủ biên), Đặng Hoài An, Đinh Thị Mai Anh, Mai Thị Bích Ngọc, Nguyễn Văn Thành, Đinh Khánh Thu	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
14.	Hoạt động trải nghiệm 8 - Bản 1 - Chân trời sáng tạo	Đinh Thị Kim Thoa (Tổng chủ biên), Lại Thị Yến Ngọc (Chủ biên), Nguyễn Hồng Kiên, Nguyễn Thị Bích Liên, Trần Thị Quỳnh Trang, Phạm Đình Văn.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
15.	Tài liệu giáo dục địa phương Thành phố Hồ Chí Minh 8		

6.8. Danh mục sách bổ trợ chương trình 2018 - lớp 8

STT	TÊN SÁCH	TÊN TÁC GIẢ	NHÀ XUẤT BẢN
1.	Toán 8 - Bài tập - Tập 1 - Chân trời sáng tạo	Trần Đức Huyền, Nguyễn Thành Anh (đồng Chủ biên), Nguyễn Văn Hiền, Ngô Hoàng Long, Nguyễn Đặng Trí Tín.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
2.	Toán 8 - Bài tập - Tập 2 - Chân trời sáng tạo	Trần Đức Huyền, Nguyễn Thành Anh (đồng Chủ biên), Nguyễn Văn Hiền, Ngô Hoàng Long, Nguyễn Đặng Trí Tín.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
3.	Ngữ văn 8 - Bài tập - Tập 1 - Chân trời sáng tạo	Nguyễn Thị Hồng Nam, Nguyễn Thành Thi (đồng Chủ biên), Nguyễn Thành Ngọc Bảo, Dương Thị Hồng Hiếu, Tăng Thị Tuyết Mai, Nguyễn Thị Ngọc Thúy, Phan Thu Vân	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
4.	Ngữ văn 8 - Bài tập - Tập 2 - Chân trời sáng tạo	Nguyễn Thị Hồng Nam, Nguyễn Thành Thi (đồng Chủ biên), Nguyễn Thành Ngọc Bảo, Dương Thị Hồng Hiếu, Tăng Thị Tuyết Mai, Nguyễn Thị Ngọc Thúy, Phan Thu Vân	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
5.	Tiếng Anh 8 - I - Learn Smart World - Workbook	Võ Đại Phúc (Tổng chủ biên), Huỳnh Tuyết Mai (Chủ biên), Nguyễn Thị Ngọc Quyên, Đặng Đỗ Thiên Thanh, Lê Thị Tuyết Minh, Nguyễn Dương Hoài Thương	Đại học Sư phạm TP Hồ Chí Minh

6.	Tin học 8 - Bài tập - Cánh diều	Hồ Sĩ Đàm (Tổng Chủ biên), Hồ Cẩm Hà (Chủ biên), Nguyễn Đình Hóa, Nguyễn Nguyên Hương, Phạm Thị Lan	Đại học Sư phạm
7.	Khoa học tự nhiên 8 - Bài tập - Kết nối tri thức với cuộc sống	Vũ Văn Hùng (tổng chủ biên), Nguyễn Văn Biên, Nguyễn Hữu Chung, Nguyễn Thu Hà, Lê Trọng Huyền, Nguyễn Thế Hưng, Mai Văn Hưng, Vũ Trọng Rỹ, Nguyễn Xuân Thành, Bùi Gia Thịnh, Nguyễn Thị Thuần, Mai Thị Tình, Vũ Thị Minh Tuyền, Nguyễn Văn Vịnh	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
8.	Lịch sử - Địa lý 8 - Bài tập - Phần Lịch sử - Chân trời sáng tạo	Hà Bích Liên, (Chủ biên phần Lịch sử), Lê Phụng Hoàng, Nhữ Thị Phương Lan, Trần Viết Ngạc, Trần Văn Nhân, Nguyễn Văn Phụng, Hồ Thanh Tâm	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
9.	Lịch sử - Địa lý 8 - Bài tập - Phần Địa lý - Chân trời sáng tạo	Phan Văn (Chủ biên phần Địa lý), Trần Ngọc Diệp, Tạ Đức Hiếu, Hoàng Thị Kiều Oanh, Huỳnh Phẩm Dũng Phát, Phạm Đỗ Văn Trung	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
10.	Giáo dục công dân 8 - Bài tập - Chân trời sáng tạo	Đào Thị Ngọc Minh (Chủ biên), Đào Thị Hà, Lưu Thị Thu Hà, Ngô Thái Hà, Tiêu Thị Mỹ Hồng, Vũ Thị Thanh Nga	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
11.	Công nghệ 8 - Bài tập - Chân trời sáng tạo	Bùi Văn Hồng, Nguyễn Thị Cẩm Vân (đồng Chủ biên), Nguyễn Thị Lương, Nguyễn Thị Thúy, Trương Minh Trí.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
12.	Âm nhạc 8 - Bài tập - Chân trời sáng tạo	Hồ Ngọc Khải, Nguyễn Thị Tố Mai (đồng Chủ biên), Nguyễn Văn Hào, Lương Diệu Ánh, Nguyễn Thị Ái Chiêu, Trần Đức Lâm, Lương Minh Tân	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
13.	Mỹ thuật 8 - Bản 2 - Bài tập - Chân trời sáng tạo	Nguyễn Thị May (đồng Chủ biên), Hoàng Minh Phúc, Nguyễn Văn Bình, Đào Thị Hà, Trần Đoàn Thanh Ngọc.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam

14.	Hoạt động trải nghiệm 8 - Bản 1 - Bài Tập - Chân trời sáng tạo	Đinh Thị Kim Thoa (chủ biên), Nguyễn Thị Bích Liên, Nguyễn Hồng Kiên, Trần Thị Quỳnh Trang, Phạm Đình Văn.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
-----	--	--	--------------------------------

6.9. Danh mục sách giáo viên chương trình 2018 - lớp 8

STT	TÊN SÁCH	TÊN TÁC GIẢ	NHÀ XUẤT BẢN
1.	Toán 8 - Sách giáo viên - Chân trời sáng tạo	Trần Nam Dũng (Tổng Chủ biên), Trần Đức Huyền, Nguyễn Thành Anh (đồng Chủ biên), Nguyễn Văn Hiền, Ngô Hoàng Long, Nguyễn Đặng Trí Tín.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
2.	Ngữ văn 8 - Sách giáo viên - Tập 1 - Chân trời sáng tạo	Nguyễn Thị Hồng Nam, Nguyễn Thành Thi (đồng Chủ biên), Nguyễn Thành Bảo Ngọc, Trần Lê Duy, Phan Mạnh Hùng, Tăng Thị Tuyết Mai, Nguyễn Thị Ngọc Thúy.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
3.	Ngữ văn 8 - Sách giáo viên - Tập 2 - Chân trời sáng tạo	Nguyễn Thị Hồng Nam, Nguyễn Thành Thi (đồng Chủ biên), Nguyễn Thành Bảo Ngọc, Trần Lê Duy, Dương Thị Hồng Hiếu, Tăng Thị Tuyết Mai, Nguyễn Thị Minh Ngọc, Nguyễn Thị Ngọc Thúy, Phan Thu Văn	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
4.	Tiếng Anh 8 - I - Learn Smart World - Teacher'Book	Võ Đại Phúc (Tổng chủ biên), Huỳnh Tuyết Mai (Chủ biên), Nguyễn Thị Ngọc Quyên, Đặng Đỗ Thiên Thanh, Lê Thị Tuyết Minh, Nguyễn Dương Hoài Thương	Đại học Sư phạm TP Hồ Chí Minh
5.	Tin học 8 - Sách giáo viên - Cánh diều	Hồ Sĩ Đàm (Tổng Chủ biên), Hồ Cẩm Hà (Chủ biên), Nguyễn Đình Hóa, Nguyễn Nguyên Hương, Phạm Thị Lan	Đại học Sư phạm
6.	Khoa học tự nhiên 8 - Sách giáo viên - Kết nối tri thức với cuộc sống	Vũ Văn Hùng (tổng chủ biên), Mai Văn Hưng, Lê Kim Long, Vũ Trọng Rỹ (đồng chủ biên), Nguyễn Văn Biên, Nguyễn Hữu Chung, Nguyễn Thu Hà, Lê Trọng Huyền, Nguyễn Thế Hưng, Nguyễn Xuân Thành, Bùi	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam

		Gia Thịnh, Nguyễn Thị Thuần, Mai Thị Tình, Vũ Thị Minh Tuyền, Nguyễn Văn Vịnh	
7.	Lịch sử - Địa lý 8 - Sách giáo viên - Chân trời sáng tạo	Hà Bích Liên, (Chủ biên phần Lịch sử), Lê Phụng Hoàng, Nhữ Thị Phương Lan, Trần Viết Ngạc, Trần Văn Nhân, Nguyễn Văn Phương, Hồ Thanh Tâm, Nguyễn Kim Hồng (Tổng chủ biên phần Địa lý), Phan Văn Phú, (Chủ biên phần Địa lý), Trần Ngọc Điệp, Tạ Đức Hiếu, Hà Thị Kiều Oanh, Huỳnh Phẩm Dũng Phát, Phạm Đỗ Văn Trung	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
8.	Giáo dục công dân 8 - Sách giáo viên - Chân trời sáng tạo	Huỳnh Văn Sơn (Tổng Chủ biên), Bùi Hồng Quân (Chủ biên), Đào Lê Hòa An, Trần Tuấn Anh, Nguyễn Thanh Huân, Đỗ Công Nam, Cao Thanh Tấn.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
9.	Công nghệ 8 - Sách giáo viên - Chân trời sáng tạo	Bùi Văn Hồng (Tổng Chủ biên), Nguyễn Thị Cẩm Vân (Chủ biên), Nguyễn Thị Lương, Nguyễn Thị Thúy, Trương Minh Trí.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
10.	Âm nhạc 8 - Sách giáo viên - Chân trời sáng tạo	Hồ Ngọc Khải, Nguyễn Thị Tố Mai (đồng Tổng Chủ biên), Nguyễn Văn Hào (Chủ biên), Lương Diệu Ánh, Nguyễn Thị Ái Chiểu, Trần Đức Lương Minh Tân.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
11.	Mỹ thuật 8 - bản 2 - Sách giáo viên - Chân trời sáng tạo	Nguyễn Thị May (Tổng Chủ biên), Hoàng Minh Phúc (chủ biên), Nguyễn Văn Bình, Đào Thị Hà, Trần Đoàn Thanh Ngọc.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
12.	Giáo dục thể chất 8 - Sách giáo viên - Cảnh điều	Đinh Quang Ngọc (Tổng Chủ biên kiêm chủ biên), Đặng Hoài An, Đinh Thị Mai Anh, Mai Thị Bích Ngọc, Nguyễn Văn Thành, Đinh Khánh Thu	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
13.	Hoạt động trải nghiệm 8 - Bản 1 - Sách giáo viên - Chân trời sáng tạo	Đinh Thị Kim Thoa (Tổng chủ biên), Lại Thị Yến Ngọc (Chủ biên), Nguyễn Hồng Kiên, Nguyễn Thị Bích Liên, Trần Thị Quỳnh Trang, Phạm Đình Văn.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam

7. Nâng cao hiệu quả đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và phương pháp, hình thức đánh giá

7.1 Về thực hiện chương trình giáo dục

- Với mô hình giáo dục toàn diện về trí tuệ và thể chất, hướng đến môi trường hội nhập quốc tế, Trường Trung học cơ sở Nguyễn Văn Tố đã nỗ lực phấn đấu để phù hợp với yêu cầu phát triển giáo dục của quận và Thành phố trong tương lai. Chính vì vậy nhà trường luôn coi trọng vấn đề nâng cao chất lượng toàn diện trên tất cả các mặt hoạt động.

- Mục tiêu của nhà trường: Thực hiện chương trình giáo dục phù hợp với đối tượng học sinh của nhà trường giúp học sinh phát triển các phẩm chất, năng lực đã được hình thành và phát triển ở cấp tiểu học, tự điều chỉnh bản thân theo các chuẩn mực chung của xã hội, biết vận dụng các phương pháp học tập tích cực để hoàn chỉnh tri thức và kỹ năng nền tảng, có những hiểu biết ban đầu về các ngành nghề và có ý thức hướng nghiệp để tiếp tục học lên trung học phổ thông, học nghề hoặc tham gia vào cuộc sống lao động, giúp học sinh tiếp tục phát triển những phẩm chất, năng lực cần thiết đối với người lao động, ý thức và nhân cách công dân, khả năng tự học và ý thức học tập suốt đời, khả năng lựa chọn nghề nghiệp phù hợp với năng lực và sở thích, điều kiện và hoàn cảnh của bản thân để tiếp tục học lên, học nghề hoặc tham gia vào cuộc sống lao động, khả năng thích ứng với những đổi thay trong bối cảnh toàn cầu hoá và cách mạng công nghiệp mới.

- Ngoài nhiệm vụ giáo dục học sinh toàn diện trường còn tổ chức bán trú cho học sinh học 2 buổi/ngày tại trường theo nhu cầu của phụ huynh. (90% bán trú trên tổng số học sinh học tại trường).

- Nhà trường tiếp tục thực hiện mô hình: lớp EMG - chương trình tích hợp theo đề án Quyết định số 5659/QĐ-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2014 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc phê duyệt Đề án “Dạy và học các môn Toán, Khoa học và Tiếng Anh tích hợp chương trình Anh và Việt Nam” tại các trường công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh mỗi khối từ 2-3 lớp.

- 100% các lớp còn lại là lớp tăng cường Tiếng Anh. Giáo viên bản ngữ sử dụng các phương pháp dạy học tích cực nhằm tối đa hóa năng lực giao tiếp và cá tư duy phản biện tiếng Anh cho học sinh.

- Về ngoại ngữ, học sinh được học tiếng Anh với giáo viên Việt Nam, tiếng Anh với giáo viên người nước ngoài; khối 6, khối 7 năm học 2023 - 2024 học thêm môn ngoại ngữ tự chọn là tiếng Pháp. Ngoài ra học sinh học các môn kỹ năng sống (KNS), giáo dục STEM, tiết học thư viện, các môn tự chọn Văn-Thể-Mỹ...

- Về tin học: Bên cạnh chương trình tin học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo trong chương trình GDPT 2018, nhà trường còn chú trọng cho học sinh học chương trình Tin học quốc tế ICDL. Chương trình giúp trang bị cho học sinh các kiến thức và kỹ năng máy tính quan trọng, phục vụ mục đích học tập và thực hành gắn với cuộc sống. Toàn bộ chương trình là sự hòa quyện giữa ba mạch tri thức: Tin học ứng dụng, Khoa học máy tính và Học vấn số hóa phổ thông;

giúp xây dựng những kiến thức tiền đề giúp học sinh bắt đầu khám phá thế giới số, hình thành việc nhận biết các khái niệm và kỹ năng sử dụng máy tính cơ bản, sử dụng các phần mềm ứng dụng hỗ trợ học tập, biết kết nối, chia sẻ thông tin, học tập và giải trí trên nền tảng internet một cách an toàn và hiệu quả, biết cách tìm kiếm thông tin và khám phá thế giới bằng việc sử dụng Internet.

Tiếp nối mạch mạch tin học ứng dụng ở Tiểu học, chương trình tin học cấp THCS dành cho học sinh từ lớp 6 đến lớp 9 tập trung vào cung cấp các kiến thức và kỹ năng nâng cao hơn. Các em có thể sử dụng thành thạo các phần mềm ứng dụng cơ bản như xử lý văn bản, sử dụng bảng tính hay trình chiếu, hiểu biết sâu hơn về mạng trực tuyến và sử dụng nó hiệu quả hơn trong việc tìm kiếm, chất lọc, khai thác thông tin.

7.2. Về hoạt động kiểm tra đánh giá

- Thực hiện theo kế hoạch và theo Quyết định số 142 /QĐ-NVT ngày 05 tháng 9 năm 2023 về việc ban hành Quy chế kiểm tra, đánh giá học sinh năm học 2023 - 2024 của nhà trường.

- Quy chế quy định về việc tổ chức các bài kiểm tra tại lớp, kiểm tra tập trung tại trường THCS Nguyễn Văn Tố, bao gồm: chuẩn bị cho kỳ kiểm tra; công tác ra đề kiểm tra, coi kiểm tra; chấm kiểm tra và chấm phúc khảo; nhập điểm, quản lý điểm; khen thưởng và xử lý vi phạm.

- Kiểm tra tại lớp nhằm thực hiện Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông; Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/08/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011 của Bộ GDĐT; Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 07 năm 2021 quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông.

- Đối với bài kiểm tra thường xuyên: khuyến khích đánh giá học sinh qua việc quan sát các hoạt động trên lớp; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở hoặc sản phẩm học tập; đánh giá qua việc học sinh báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học kỹ thuật, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm, tiết học trải nghiệm ngoài nhà trường; đánh giá qua bài thuyết trình về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập.

- Đối với bài kiểm tra định kỳ (các môn trường ra đề): phải đảm bảo 4 mức độ yêu cầu (nhận biết, thông hiểu, vận dụng, vận dụng cao). Nội dung đề kiểm tra cần bao quát, tăng dần các dạng câu hỏi vận dụng, câu hỏi liên hệ với việc giải quyết những vấn đề của thực tiễn cuộc sống.

- Đối với đề kiểm tra lại: nội dung và cấu trúc tương tự nội dung và hình thức đề kiểm tra cuối kỳ.

- Đảm bảo tính công bằng trong việc đánh giá năng lực học tập của học sinh.

- Kiểm tra, đánh giá quá trình tổ chức dạy học và giáo dục của nhà trường, qua đó đánh giá đúng thực chất năng lực, trình độ của mỗi học sinh và hiệu quả giảng dạy của giáo viên.

- Đa dạng hóa các hình thức kiểm tra, đánh giá học sinh sẽ tạo nên sự hứng thú cho học

sinh để nâng cao chất lượng giáo dục.

- Bên cạnh đó, việc đa dạng các hình thức kiểm tra như: Làm dự án, Quay video clip, Vẽ tranh, sáng tạo các sản phẩm CNTT, thuyết trình, sáng tác nghệ thuật,... sẽ thúc đẩy kỹ năng mềm và tư duy sáng tạo cho học sinh. Trong đó, phải kể đến kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng giải quyết vấn đề và kỹ năng ứng dụng CNTT vào thực tế cuộc sống. Học sinh qua mỗi bài kiểm tra sẽ không ngừng nâng cao kỹ năng sống và phương pháp tư duy cho chính mình,...

- Nhà trường tổ chức cho GV chấm kiểm tra tập trung tại trường.

*** Trên hệ thống Vietschool:**

Đánh giá và nhập nhận xét đối với các môn:

+ Khối 9: TD nhập (Đ) hoặc (CĐ) (HK1 có thêm môn Âm nhạc, Mỹ thuật)

+ Khối 6,7,8: GDTC, NT-AN, NT-MT, GDĐP, HĐTNHN nhập (Đạt) hoặc (Chưa đạt).

Đánh giá và nhập bằng điểm số đối với các môn còn lại.

Cuối mỗi học kỳ GV cần có nhận xét về sự tiến bộ của học sinh trên cột nhận xét kế bên cột KT học kỳ ở tất cả các môn kể cả môn đánh giá bằng nhận xét.

Trong thời gian báo điểm đợt cuối, GV chủ động nhập luôn phần nhận xét bộ môn.

*** Trong học bạ của học sinh:**

Đánh giá bằng nhận xét đối với các môn:

+ Khối 9: TD nhập (Đ) hoặc (CĐ) (HK1 có thêm môn Âm nhạc, Mỹ thuật)

+ Khối 6,7,8: GDTC, NT-AN, NT-MT, GDĐP, HĐTNHN nhập (Đạt) hoặc (Chưa đạt).

- Đánh giá bằng điểm số đối với các môn còn lại thống nhất dùng dấu chấm 8.5, 8.8, 9.0...

- Giáo viên chốt ở phần khen thưởng học sinh trong học bạ mỗi năm.

7.3. Công tác tuyên truyền, quán triệt các văn bản của Đảng, chính quyền về dân vận và quy chế dân chủ tại đơn vị

- Ban lãnh đạo thường xuyên tổ chức tuyên truyền, quán triệt và thể chế hóa các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về luật quy chế dân chủ cơ sở, công tác dân vận trong tình hình mới, gắn công tác dân vận với việc triển khai nhiệm vụ chính trị của đơn vị, địa phương góp phần xây dựng môi trường an ninh, an toàn.

- Việc triển khai thực hiện các văn bản mới về thi đua, khen thưởng: Nhà trường đã nghiêm túc triển khai thực hiện các văn bản phát động về thi đua, khen thưởng tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trong Hội đồng sư phạm nhà trường.

- Phân công nhiệm vụ cụ thể, phù hợp với năng lực của từng thành viên trong nhà trường cùng tham gia một cách hăng say, nhiệt tình. Tích cực trong công tác kiểm tra đánh giá tiến độ thực hiện các phong trào thi đua có điều chỉnh, rút kinh nghiệm trong quá trình chỉ đạo thực hiện.

- Công tác tham mưu, phối kết hợp tốt giữa các đoàn thể trong nhà trường, trong việc tổ chức các phong trào thi đua. Thực tốt công tác dân chủ trong trường học như: đảm bảo quy chế công bằng, dân chủ khi bình xét. Đảm bảo nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, nêu cao tinh thần phê bình và tự phê bình để điều chỉnh cá nhân.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền giáo dục nhằm đổi mới nhận thức của giáo viên về trách nhiệm của bản thân đối với các phong trào thi đua trong nhà trường. Tổ chức thi đua, khen thưởng theo tháng, học kỳ nhằm khích lệ những học sinh, cán bộ, giáo viên, nhân viên có thành tích tốt trong các phong trào thi đua. Theo dõi công tác kiểm tra, đánh giá, đẩy mạnh hiệu quả hoạt động của các phong trào thi đua để xây dựng phong trào chung cho trường.

7.4. Công tác đào tạo, tập huấn nghiệp vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức

- Tổ chức cho cán bộ, giáo viên, nhân viên đăng ký đổi mới, sáng tạo trong năm học, đăng ký nội dung học tập bằng những việc làm cụ thể, sát thực, đánh giá hiệu quả vào cuối năm học. Tuyên truyền để giáo viên, nhân viên nêu cao ý thức tu dưỡng, rèn luyện đạo đức nhà giáo. Thực hiện đăng ký và nộp sáng kiến kinh nghiệm đúng hạn.

- Xây dựng kế hoạch hoạt động chung của nhà trường, chỉ đạo tổ chức Đội, Đoàn thanh niên và tổ chuyên môn thực hiện bám sát các tiêu chí để đạt kết quả cao nhất. Lồng ghép chương trình rèn kỹ năng sống cho học sinh thông qua các tiết chào cờ đầu tuần, hoạt động tập thể, HĐNGLL...

- Nhà trường kết hợp cùng BCH Công đoàn luôn đánh giá, động viên, khuyến khích và tạo điều kiện cho các công đoàn viên trong nhà trường thực hiện và tham gia tốt các phong trào thi đua. Tạo điều kiện cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên tham gia các lớp đào tạo liên thông từ trung cấp, cao đẳng lên đại học, các lớp sau đại học cũng như các lớp đào tạo cao học quản lý giáo dục nhằm tạo điều kiện cho đội ngũ cán bộ quản lý giáo viên, nhân viên tham gia học tập nâng cao trình độ.

- Cử cán bộ quản lý, giáo viên tham gia các lớp học. Đồng thời hỗ trợ kinh phí học tập nâng cao trình độ lý luận chính trị, các lớp bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên như; Lớp bồi dưỡng giáo viên chủ nhiệm, bồi dưỡng tổ trưởng chuyên môn trung học cơ sở, bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên các cấp học, bồi dưỡng ngoại ngữ, tin học cho giáo viên cho cán bộ quản lý...

- Ngoài ra, căn cứ nhu cầu thực tế tại đơn vị, thực hiện các chuyên đề, hội thảo, thao giảng, hội thi ở các cấp học để cán bộ quản lý, giáo viên học tập, trao đổi kinh nghiệm góp phần nâng cao trình độ và năng lực chuyên môn.

- Chọn lựa, cử giáo viên cốt cán tham gia bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ và tập huấn chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 theo kế hoạch và chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố. Cử cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia các lớp tập huấn, cập nhật các kiến thức về pháp luật, chuyên môn; hướng dẫn tự học, thực hành; hệ thống hóa kiến thức, giải đáp thắc mắc...

- Hiệu trưởng xây dựng quy chế động viên, khuyến khích và có chế độ hỗ trợ kinh phí cho

đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên tham gia các lớp đào tạo chuẩn hóa, nâng chuẩn và cử cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên tham gia các lớp bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ theo thông báo cáo Phòng Giáo dục và Đào tạo, của Sở Giáo dục và Đào tạo TP. Hồ Chí Minh.

- Phủ sóng wifi trên tất cả các tầng lầu, trong các lớp học giúp giáo viên dễ dàng tìm kiếm tài liệu trên kho học liệu số phục vụ cho công tác giảng dạy. Khuyến khích giáo viên dự giờ đồng nghiệp cùng bộ môn và khác môn để trao đổi học tập về phương pháp giảng dạy

7.5. Thực hiện cải cách hành chính phù hợp với môi trường giáo dục

- Thực hiện công tác cải cách hành chính, cụ thể hóa thành các kế hoạch; lồng ghép, đưa nội dung, thông tin về cải cách hành chính đến cán bộ, viên chức thông qua các cuộc họp giao ban định kỳ, chương trình tập huấn, hội nghị; rà soát, cập nhật, niêm yết công khai thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động chỉ đạo, điều hành; cung cấp dịch vụ công trực tuyến đối với thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết; kịp thời cập nhật thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh và website của đơn vị; Công tác chuyển đổi số được tích cực thực hiện hướng đến mục tiêu nâng cao hiệu quả công tác điều hành, chỉ đạo, chất lượng dạy và học.

- Trường Trung học cơ sở Nguyễn Văn Tố chú trọng triển khai nhiều giải pháp, hoạt động thúc đẩy chuyển đổi số, trong đó tập trung hai nội dung gồm chuyển đổi số trong quản lý và chuyển đổi số trong dạy, học, kiểm tra, đánh giá". Về cơ sở vật chất, trường có hệ thống máy tính đủ cho học sinh tương tác, hạ tầng internet phủ khắp các tầng lầu, đầu tư phủ sóng wifi để học sinh, giáo viên thuận tiện khi sử dụng thiết bị thông minh trong dạy, học.

- Trường quản lý hoạt động chuyên môn qua các phần mềm, hệ thống mạng nội bộ, giúp công tác quản lý khoa học, sát sao, tiết kiệm chi phí văn phòng phẩm. Cán bộ, giáo viên tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy, ứng dụng công nghệ trong dạy học, kiểm tra, đánh giá, phát huy năng lực, phẩm chất học sinh. Đây là cơ sở để trường triển khai thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục phổ thông 2018. Bên cạnh việc bồi dưỡng về chuyên môn, Ban lãnh đạo nhà trường khuyến khích giáo viên học tập nâng cao trình độ ngoại ngữ, tin học bảo đảm ứng dụng tốt công nghệ trong dạy học.

7.6. Thực hiện các quy định về đạo đức công vụ, văn hóa công sở, tác phong làm việc, quy tắc ứng xử

Thực hiện tốt các quy định về đạo đức công vụ, văn hóa công sở, tác phong làm việc, quy tắc ứng xử, ngôn phong, tác phong chuẩn mực trong nhà trường và ngoài xã hội.

- Cán bộ, giáo viên, nhân viên nghiêm túc thực hiện công việc, nhiệm vụ được giao, không để quá hạn, bỏ sót nhiệm vụ được phân công; không đùn đẩy trách nhiệm, không né tránh công việc; thực hiện đeo thẻ viên chức, nhân viên khi thực hiện nhiệm vụ tại đơn vị.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức không vi phạm các quy định về thực hiện nếp sống văn minh, thực hành tiết kiệm trong việc cưới, việc tang và lễ hội.

Không có cán bộ, công chức, viên chức và người lao động vi phạm các tệ nạn xã hội;

không sử dụng, tàng trữ, lưu hành sản phẩm văn hóa độc hại; không tuyên truyền và thực hiện các hành vi mê tín dị đoan.

- Sinh hoạt cơ quan, đơn vị nền nếp; thực hiện tốt nội quy, quy chế làm việc; quy chế dân chủ ở cơ sở; nội bộ đoàn kết, giúp nhau cùng tiến bộ.

- 100% cán bộ, viên chức và người lao động không hút thuốc lá nơi làm việc; không uống và có mùi rượu, bia trong giờ làm việc; trang phục gọn gàng, lịch sự; thực hiện chuẩn mực về giao tiếp, ứng xử; cơ quan xanh, sạch, đẹp, an toàn; bài trí khuôn viên công sở phù hợp, hài hòa; thực hiện phân loại rác tại nguồn theo quy định; tổ chức triển khai thực hiện phong trào “Chống rác thải nhựa” tại đơn vị.

- Thực hiện tốt cải cách hành chính; 8 giờ làm việc có hiệu quả, quản lý và sử dụng có hiệu quả ngân sách Nhà nước và các nguồn kinh phí được giao; không để xảy ra lãng phí, tham nhũng; tích cực đấu tranh phòng, chống tham nhũng.

- Quán triệt đến 100% Cán bộ, nhân viên thực hiện tốt, không vi phạm các quy định về thực hiện nếp sống văn minh, thực hiện nếp sống văn minh, thực hành tiết kiệm trong việc cưới, việc tang và các lễ hội trong cơ quan và địa phương nơi cư trú (theo Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 09/02/2018 của Thủ tướng Chính phủ).

7.7. Thực hiện công tác chuyển đổi số

Thực hiện theo các văn bản đã ban hành và chế độ báo cáo nghiêm túc trong công tác chuyển đổi số tại đơn vị.

- Quyết định số 153/QĐ-NVT ngày 11 tháng 9 năm 2023 của trường THCS Nguyễn Văn Tổ về thành lập BCD triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trường NH 2023 - 2024.

- Kế hoạch số 301/KH-NVT ngày 10 tháng 10 năm 2023 của trường THCS Nguyễn Văn Tổ về thực hiện nhiệm vụ CNTT, chuyển đổi số và thống kê GD NH 2023 - 2024.

- Báo cáo số 313/BC-NVT ngày 26 tháng 10 năm 2023 của trường THCS Nguyễn Văn Tổ về triển khai thực hiện các chỉ số chuyển đổi số năm 2023.

- Báo cáo số 114/BC-NVT ngày 26 tháng 3 năm 2024 của trường THCS Nguyễn Văn Tổ về công tác ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong nhà trường NH 2023 - 2024.

- Báo cáo số 150/BC-NVT ngày 19 tháng 4 năm 2024 của trường THCS Nguyễn Văn Tổ về Tổng kết ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và thống kê GD NH 2023 - 2024.

- Số lượng các ứng dụng chuyên ngành triển khai trên hạ tầng Trung tâm dữ liệu Thành phố: Về phần mềm ứng dụng mảng kế toán: PM kế toán (imas), PM thu ngân SSC, PM BHXH eBH, PM DVC KBNN, PM quản lý TSNN, PM hóa đơn điện tử, PM chứng từ khấu trừ thuế TNCN, PM thuế điện tử. Ứng dụng trong quản lý dạy học: Powerpoint, Canva, Azota, Google Drive, Quizizz, padlet, FSlink, VietSchool, K12online.

- Số lượng người lao động được bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng số: 10 người gồm Đại diện BGH, TTCM, GV tin học theo VB 108/KH-SGDĐT ngày 08 tháng 01 năm 2024 kế hoạch tổ chức

Hội thảo ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong công tác quản lý, dạy học và kiểm tra đánh giá.

- 80% Cán bộ, giáo viên, nhân viên đã hoàn thành khóa học “Nâng cao nhận thức chuyển đổi số hỗ trợ triển khai đề án 06” trực tuyến trên nền tảng Mooc daotao.ai theo quy định.

7.8. Các hoạt động khác

- Nhà trường tiếp tục tăng cường việc giáo dục phẩm chất, kỹ năng cho học sinh; giáo dục ý thức bảo vệ tài sản của nhà trường, tổ chức thành nếp cho các em tự vệ sinh lớp hàng tuần.

- Các hoạt động sân chơi văn hóa, văn nghệ đầu tuần được các em tham gia rất vui tươi và sôi nổi. Hoạt động giúp học sinh rèn luyện được nhiều kỹ năng mềm như: kỹ năng giao tiếp, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng ra quyết định và giải quyết vấn đề, kỹ năng thuyết trình tự tin, năng động, phát triển năng khiếu văn nghệ ...

- Việc triển khai thực hiện Chương trình nhà trường ngoài giờ chính khóa, các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, học tập bộ môn... được chú trọng, đúng quy định, thực hiện nhiệm vụ giáo dục đạo đức, giá trị, niềm tin, lý tưởng, lối sống, kỹ năng,... Ban lãnh đạo nhà trường phối hợp với ban đại diện cha mẹ học sinh và cơ quan ban ngành để chăm lo, quan tâm, hỗ trợ các hoạt động giáo dục tại trường.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác sửa chữa cơ sở vật chất và trang bị các thiết bị phục vụ công tác giảng dạy từ nguồn kinh phí trường và xã hội quá giáo dục như: chống thấm, lắp thêm hệ thống camera, tiếp tục xây dựng Không gian Văn hóa Hồ Chí Minh, mua sắm trang bị mới bàn ghế ở phòng học, phòng thực hành thí nghiệm, mua sắm thiết bị dạy học, trang bị cơ sở vật chất ở tất cả các lớp học, tạo mảng xanh công viên trong sân trường giúp môi trường sư phạm ngày một sạch đẹp - khang trang, thiết bị dạy học đáp ứng nhu cầu chương trình PT 2018./.

Nơi nhận:

- Liên tịch, PHT;
- Các tổ trường;
- Công khai trên CTTĐT;
- Lưu VT.



Nguyễn Vi Tường Thụy